

June 42

Le

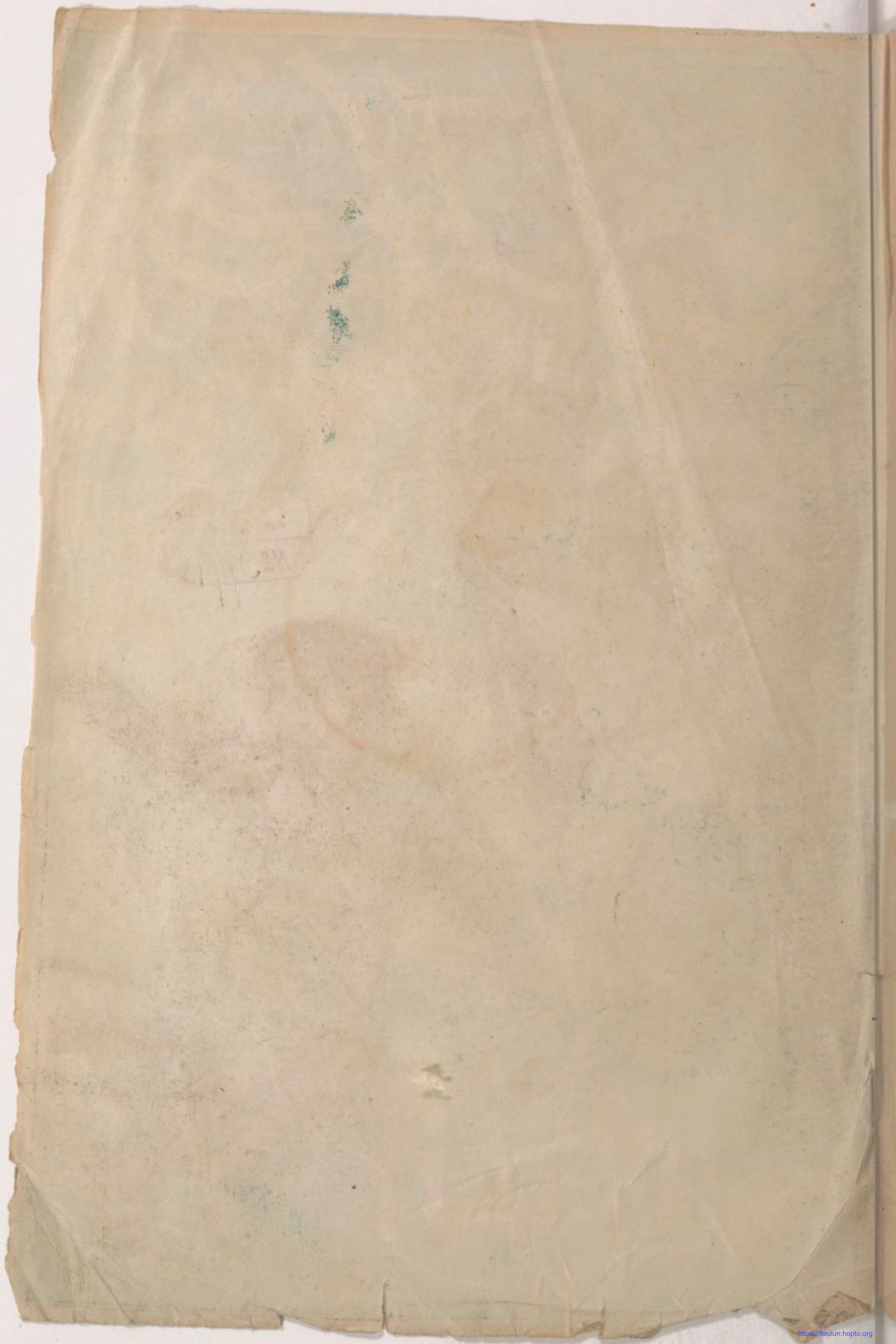
CEPOI LEPAN
D'INDOCHINE
N^o 27948

2693

Tchouong

DIY TAN

1942



TỦ SÁCH CỦA THANH NIÊN

HÈ DUY-TÂN

1942



DUY-TAN THU-XA XUAT-BAN

52, Route Khâm-Thiên - Hanoi

80 Indoch.
26 93

CÒN RẤT ÍT :

TRỜI NỒI GIÓ

THƠ CỦA NGUYỄN-TỔ



Một tập thơ rất giá-trị, in trên giấy lụa Bưởi, khổ lớn, có 3 phụ bản. (Cuốn thứ nhất trong loại sách đặc-biệt của D. T. T. X.) Tựa do hai ông Đào-Trình-Nhất và Nguyễn-liễn-Lãng đề. Giấy 100 trang, — giá 1\$00.

CÔ THƠ'M

Tiểu-thuyết của LÊ-VĂN-TRƯƠNG



Với cuốn này nhà văn Lê-văn-Trương đã viết bằng một lối văn riêng để tả một mối tình vô cùng thấm-thiết. In mỹ-thuật. Giá 0\$76.



DUY-TÂN THU'XÃ

52 — KHAM-THIÊN — HANOI

Ngỉ hè là dễ... nghỉ...

HẰNG năm, mỗi lần hoa phượng nở đỏ ối ở hai bên đường đi đến trường học như gọi lại trong lòng các bạn trẻ học-sinh một nỗi mừng vô hạn.

Dòng-dã mười tháng trời, ngày thi giám mình giữa bốn bức tường buồn tẻ của lớp học, đêm thi thức khuya dậy sớm để làm nốt những việc bỏ dở ở nhà trường; hay sửa soạn những việc khác cho ngày hôm sau, thật có thể cho là « mở mắt không kịp » như những người bạn rón thường nói.

Trong khoảng thời-gian trước hay sau các giờ sống cho tri-não ấy, cũng khó mà có những giờ thật rảnh để sống hoàn toàn cho thể chất.

Lại còn phải thêm vào đấy cái không khí chẳng trong-lành của lớp học, cái nỗi luôn luôn sợ-sệt lo-âu để làm trọn bổn-phận cho khỏi bị thầy học quở-trách, cha mẹ la rầy, thì cái « nghề học-sinh » — nếu ta có thể nói được thế — cũng thật là vất-vả.

Thế mà thấy mình sắp sửa được dùng theo ý muốn tất cả thời giờ của mình trong một ngày, thanh-thơi và yên- tĩnh để ngủ sớm hay dậy trưa một tí cũng chẳng sao, thì bảo chẳng vui mừng sao được, khi thấy nghỉ hè gần tới.

Ấy là nói những người chăm-chỉ chữ những người lười-biếng thì đối với họ, cả năm hầu như là nghỉ hè rồi, họ có cảm thấy gì đâu.

Nhưng khốn thay, nỗi vui mừng ấy nào có được lâu dài ! Chỉ nửa tháng sau, các bạn trẻ học-sinh của tôi đã phải, vì sự săn-sóc quá-dàng của một số đông các bậc làm cha mẹ, trở lại sống cái đời chật-vật và phấp-phồng trước kia rồi !

Các bậc làm cha mẹ ấy, muốn cho con chóng giỏi hay sợ con nghỉ lâu sẽ quên những điều đã học, lại bắt con cái, nhất là những trẻ nhỏ, đi học những « lớp nghỉ hè ».

Thật là một điều lầm lớn do lòng thương con không phải đường thì ít mà do óc mê-muội, cổ-hủ thì nhiều.

Các ngài thử nhìn kỹ con cái vào những ngày sắp nghỉ hè xem. Có phải cái nước da hồng-hào trước kia đã tái xanh đi không? Cái ngực đã lép kia lại lép thêm không? Cái lưng đã cong lại cong thêm không? Cái vai đã lệch lại lệch thêm không? Hay nếu các ngài chịu để ý một chút thì lại sẽ thấy các cô cậu ăn đã kém mà ngủ cũng chẳng được ngon giấc nào.

Sở dĩ đến thế là tại sự nuôi dưỡng thiếu-thốn và cầu-thả cũng có, nhưng tại sự thiếu vệ-sinh ở học đường và gia-đình, tại sự dùng trí-não quá độ để theo cái trương-trình học quá nặng thì nhiều hơn.

Cái cây đã dùng hết sinh lực để ra hoa kết quả, đã vì thiếu khí trời, thiếu ánh sáng, thiếu bổ dưỡng mà héo-hắt đi ấy, các ngài há lại còn đang tâm làm cho nó cần-cọc thêm nữa sao?

Không thể như thế được nữa. Sự lầm lỗi nghìn xưa ấy, nay đã đến lúc nên bỏ đi.

Cha mẹ ai chẳng thương con, nhưng nên thương cho phải đường mới phải.

Vậy tôi thành-thực và khẩn-khoãn kêu nài các ngài nên hoàn-toàn trả lại nghỉ hè cho các bạn trẻ học-sinh của tôi để họ « làm lại sức khỏe » cho niên-học sau.

Sống cái đời trí-não trong mười tháng ròng, óc họ đã mỏi rồi, có làm việc nữa cũng chẳng có kết quả mấy. Chỉ bằng để cho họ, nhất là các trẻ nhỏ, sống cái đời thể-chất trong mấy tháng hè nóng nực, dặng họ sửa soạn lấy một cái « hồn lành » trong một cái « xác khỏe » mới thì sự học của họ trong niên-học sắp tới mới có phần tăng tiến được.

Tôi nói những lời của một người đã nhận xét, đã kinh-nghiệm và đã thực hành.

Thái-Phỉ

Hè chỉ nên đến nhà P. N. P.
Chủ nhân tiếp đãi rất lịch-sự.
Phòng tắm rất vệ-sinh.
N° 3 Richard — Hanoi

Phạm-ngọc-Phúc

...NHƯNG NGHỈ THỂ NÀO?

 A chẳng bao giờ nên quên rằng người ta không phải là cái máy có thể làm việc suốt ngày, suốt đêm, hết tháng này sang tháng khác mà không thấy mỏi.

Người ta chỉ là một con vật. Cơ thể của con vật ấy từ nghìn xưa đã phải thích-nghỉ với vài nhu-cầu mà nếu người ta làm trái đi thì chẳng những không ích gì mà lại có hại nữa.

Trời đất có thời, có tiết, thật là nhịp nhàng, rõ rệt: đó là luật tạo hóa. Sau mùa đông đến mùa hạ: hết đêm đến ngày; chính cái thiên-tính tự nó đòi sự nghỉ ngơi sau cơn nhọc mệt.

Trẻ càng nhỏ bao nhiêu, thân thể nó càng chóng mệt bấy nhiêu. Không phải là vì nó kém sức chịu-đựng mà là vì ở bên trong, thân-thể nó phải luôn luôn làm một việc to tát, ấy là việc lớn lên.

Bởi vậy, ta phải lo sao cho cái thân thể non nớt ấy được nghỉ, mà được nghỉ thật nhiều, sau một thời gian cố sức.

Tuần-lễ bảy ngày mà có hai ngày nghỉ gián đoạn là thứ năm và chủ nhật cũng là ý ấy.

Một năm học cũng thế. Nghỉ Tết và nghỉ hè chính là hai khoảng gián đoạn để các bạn trẻ học sinh có rộng thời giờ mà bồi-bổ lại sức khỏe vậy.

Cho nên hai tháng rưỡi hay ba tháng nghỉ hè trước hết phải là khoảng thời-gian để học-sinh sống hoàn-toàn cho thể-chất.

Nhưng sống thế nào cho sự nghỉ ngơi và tập dượt về thể chất có thể bù-đắp cho sự phung-phí trí óc mà lấy lại mặc thăng bằng cho cơ thể?

Đó mới là điều cốt-yếu mà chẳng những các bậc làm cha mẹ cần biết, các bạn trẻ học sinh nhỏ và lớn lại càng chẳng thể bỏ qua.

Nhưng người ta đã nghỉ thể nào?

Nhà trường-giả thì đi nghỉ mát ở núi hay ở bãi biển, thuê những cái vi-la hàng ba bốn trăm, có khi năm sáu trăm một vụ, tiêu tốn đến trên một nghìn bạc mà

chung qui đến khi về, con cái đã chẳng khỏe tí nào, lại có phần ốm thêm.

Ấy là bởi đối với họ, đi nghỉ mát chỉ là một cái **mốt**, không phải là một sự cần.

Các bà mẹ thì ngày đêm mãi miết đánh bạc. Có bà ở hai ba tháng ngoài bãi biển mà không hề làm quen với nước biển lần nào. Có bà vì đêm thức khuya, sáng không thể dậy sớm, buổi chiều chờ cho nắng dịu hẳn mới « dẫn diều » ra bãi biển mà lại còn quá cần thận, đội thêm cả cái nón nữa. Việc ăn uống thì đã dành các bà giao phó cho người bếp hay vú già, mà về khoa nấu nướng các thứ hai vật thể nào cho hợp phép dưỡng sinh, quyết nhiên hạng dân bếp nửa mùa ấy không thể làm được.

Các cô chiêu, cậu ấm thì ban ngày phi nằm dài đọc tiểu-thuyết tất cũng quây quần đánh bài đề « giết thời giờ » như người ta vẫn nói. Ban đêm thì cô cậu đi « lượn » hay họp nhau đàn hát, mãi đến khuya mới về ngủ.

Một cuộc sống đã không được điều độ như khi ở nhà, lại có phần phóng túng hơn như thế, có thể

nào đem lại sức khỏe cho người ta.

Nhiều người vì thời giờ eo hẹp, không thể ở lâu, thì thuê buồng của khách-sạn. Người mình vốn ít biết giữ gìn ý-tứ trong khi chung đụng với người khác nên cái đời sống tạm thời ở khách-sạn không bao giờ được yên-tĩnh. Ngái muốn ngủ nhưng ở gian buồng bên cạnh, mấy cậu thanh-niên không vận kèn hát inh-ỏi thì cũng khoe cái giọng hát tây ồ-ồ như chọc vào lá-nhĩ, hoặc tán nhảm với nhau rồi cười như phá. Như vậy người dễ ngủ đến đâu cũng khó lòng mà nhắm mắt.

Không kể các thức ăn ở khách-sạn vốn đã không đủ tin-cậy, có thể ảnh-hưởng không tốt đến sức khỏe, sự đi nghỉ ngắn-ngủi và vội vàng ấy nguyên nó đã có hại hơn là có lợi.

Đang sống theo cái mặc thường ở nhà, thỉnh linh chuyển sang một cuộc sống không theo cái nhịp trước, thêm vào đấy cái quá-độ gây ra bởi sự tắm nước biển lâu quá hay sự đi chơi núi mệt quá — ở có ít ngày, ta phải « gở » chứ, -- bộ thần-kinh của người ta bị kích-thích mạnh thành ra sự tác-động của các cơ-thể khác trong

người cũng do đó mà sai khớp đi để đi-hại cho sức khỏe.

Cũng nhiều học-sinh về nghỉ ở nhà quê. Nhưng nghỉ đây đối với họ là ăn, ngủ và chẳng làm gì cả, nếu không phải là nằm dài đọc truyện nhảm.

Kể thái-quả, người bất cấp, đều không được cả.

Sự nghỉ-ngoi ở nhà quê trong mùa hè nóng bức, nếu khéo lợi-dụng, không những đỡ tốn tiền, lại còn rất lợi cho sức khỏe và cố nhiên là cho cả tinh-thần nữa.

Trong khoảng mười tháng trời, trí óc làm việc nhiều, xác thịt vận động ít, các chất độc trong người không thể tiết ra được. Bây giờ, được nghỉ, trí óc không làm việc nhiều nữa, nếu xác thịt cũng lại ở yên, thì các chất độc kia không thoát ra được tất ở lại, tác hại mà cơ-thể, bệnh tật do đó sinh ra.

Vậy nên nghỉ như thế nào?

Như trên tôi đã nói, nghỉ hè trước hết phải là khoảng thời gian để sống hoàn toàn cho thể chất, nghĩa là để cho xác thịt làm việc mà kéo lại mặc thăng bằng cho thân thể.

Ngoài các lẽ đã nói ở trên, nghỉ hè ai cũng biết là thời-kỳ nóng nực không tốt cho sự phát-triển

tinh thần. Vả lại, trong mấy tháng ấy, người ta có nhiều thời giờ để dùng vào việc vận động thân thể một cách chu đáo hơn.

Nên dù đi nghỉ ở núi, ở biển, ở nhà quê hay ở nhà nứa, sự vận-động thân thể vẫn là việc thiết-yếu hơn hết.

Việc vận-động ấy có thể làm theo nhiều cách tùy nơi mình nghỉ, nhưng tập luyện theo phương-pháp tự-nhiên của Hébert cũng vẫn là phần chính.

Ngoài ra, tôi tưởng có thể tạm theo mấy điều đại khái như sau này.

A. Về phần những học sinh nhỏ

Những học sinh nhỏ, con nhà khá-giả, nếu không đi vào «Đoàn trẻ em đi nghỉ mát» thì cũng theo cha mẹ hay người nhà đi nghỉ ở núi hay ở biển.

Khi hậu miền núi hay miền biển không phải thích hợp cho bất cứ hạng trẻ nào. Thường thì những trẻ có bệnh hen, bệnh sưng cuống phổi, bệnh thần kinh hay con cái những người có bệnh thấp không chịu được khí-hậu miền biển vốn thích hợp cho những trẻ bị bệnh huyết suy hay bệnh gầy yếu vì ăn phải nhiều đồ ăn

thiếu khoáng chất. Những trẻ có nọc bệnh giang-mai gia-truyền ưa miền núi hơn.

Tuy vậy, các điều nhận xét ấy không đúng hẳn. Vì nhiều khi tạng trẻ có thể chống lại một cách bất ngờ. Người ta đã từng thấy trẻ có bệnh thần kinh ra nghỉ bãi biển được béo tốt như thường.

Người mình chưa mấy ai cần thận di hỏi «đốc-tò» trước khi cho con đi nghỉ mát. Bởi vậy, càng phải cần thận dè-dặt vào những ngày đầu để xem trong khoảng «giao-thừa» ấy, tạng trẻ chống chọi hay làm quen với khí hậu thế nào. Cho nên từ sự hong gió, sự tắm, sự đi chơi, ban đầu hãy chỉ nên từ từ. Nếu ở biển thì hãy chỉ nên cho trẻ bắt đầu tắm độ vài phút thôi. Không nên lấy có nước biển có tính chất chữa bệnh mà nghĩ rằng ngay buổi đầu cho trẻ ngâm nước lâu càng tốt.

Sau khi thấy trẻ đã làm quen được với khí hậu rồi, ta cũng chẳng nên giữ-gìn chúng thái-quá mà lại nên cho chúng rạn nắng rạn gió một chút. Ở biển cũng như ở núi, tia nắng mặt trời buổi sớm có tính-chất chữa bệnh rất tốt. Ấy tốt hơn là lúc đó nên dành cho thể-thao. Sao ta lại

không hợp trẻ trong nhiều gia-đình lại rồi tìm một học-sinh lớn tuổi mà lại có lòng tốt để nhờ trông nom việc ấy?

Nếu không thể được, tôi tưởng ta có thể bắt trẻ theo 6 cách luyện-tập thân-thể sau này của cụ tổ Hướng-đạo Baden Powell.

Sáu cách tập này làm mạnh được đủ các phần trong thân-thể. Không những bắp thịt được nở-nang, khớp xương mềm mại mà cả các bộ máy hô hấp, tuần-hoàn, tiêu-hóa và bộ thần-kinh cũng đều chịu ảnh-hưởng.



Hình 1

I Tập đầu và cổ (hình 1).

1) Lấy lòng bàn tay và 10 ngón tay xát mạnh cả đầu, mặt và cổ. Lấy ngón tay cái soa các bắp thịt ở cổ.

2) Đoạn, chải tóc, đánh răng, súc miệng, rửa miệng, rửa trong mũi uống một cốc nước lạnh rồi tập 5 cách sau này :

II Tập ngực (hình 2)

1) Đứng thẳng, rồi hơi cúi về phía trước, hai cánh tay trực xuống đất, hai mu bàn tay chập với nhau, ở chỗ ngang đầu gối. Vừa làm vừa thở ra (tập và thở thông thả).



Hình 2

2) Dần dần (2 cánh tay vẫn giữ thẳng) và hít rõ nhiều hơi vào (hai vai phải quay tròn từ đằng trước ra đằng sau).

3) Đưa tay ra đằng sau, vừa kiễng chân lên vừa thở ra. Rồi vừa cúi về đằng trước vừa thở ra.

Cách này tập 12 lần.

III Tập chỗ dạ dày: vận mình (hình 3)

1) Đứng thẳng, hai tay đưa thẳng về phía trước mặt, lòng



Hình 3

bàn tay trở xuống dưới, từ từ quay mình về bên trái, hai bàn chân không được động đậy, hai tay đưa hẳn về phía sau (hai tay vẫn để ngang vai hoặc cao hơn vai một chút).

2) Quay mình đưa hai tay về phía trước, rồi quay luôn về bên phải cũng như đã quay sang bên trái.

Khi quay sang bên phải thì bit không-khí vào đằng mũi rồi khi quay sang bên trái thì thở ra đằng mồm. Tập 6 lần như thế. Rồi 6 lần sau thì hít vào lúc quay sang bên trái và thở ra lúc quay sang bên phải.

IV Tập mình: quay tròn mình (hình 4)

Đứng thẳng người đưa hai cánh tay lên trên đầu, hai bàn tay chập

lại, càng xa đầu càng tốt, uốn lưng về phía sau, nghiêng mình sang bên tả, về phía trước, rồi sang phía hữu, về phía sau.

Khi tay đưa về phía sau thì hít vào. Khi tay đưa về phía trước, thở ra.



Hình 4.

Nên nhớ: bàn chân không được động dậy. Bắp chân phải giữ cho thẳng.

V. Tập phần dưới mình: gập hẳn mình về đằng trước
(hình 5)

1) Đứng thẳng, hai chân hơi dãn ra một chút, hai cánh tay giơ lên, hai bàn tay chắp với nhau ở sau gáy, uốn lưng về đằng sau, ngửa mặt lên trời. Trong khi ấy, hít vào.

2) Lại đứng thẳng, giơ hai cánh tay thẳng lên trời, vẫn hít vào.



Hình 5

3) Đoạn uốn mình về phía trước, gập hẳn mình lại, hai tay đưa xuống, đầu ngón tay chạm đầu ngón chân (không được khuỷu đầu gối). Trong khi ấy, thở ra. Rồi từ từ đứng thẳng lên như cũ. Tập 12 lần như thế.

VI. Tập chân (hình 6)

1) Đứng thẳng, hai bàn tay để hai bên chỗ thắt lưng, ngón tay cái đưa về đằng sau, các ngón kia để trên bụng; kiễng chân, đứng trên đầu ngón chân, rồi từ từ khuỷu đầu gối xuống đưa đầu gối ra hai bên cho đến lúc ngồi sòm xuống (gót vẫn không chấm đất, chân vẫn kiễng).

Trong khi ấy, thở ra đẳng mồm.

2) Từ từ đứng thẳng lên rồi

thời không kiễng chân nữa. Trong khi đó, hít hơi vào bằng mũi.

Nên nhớ: đầu và mình lúc nào cũng phải thẳng, vai và khuỷu tay hơi đưa ra đằng sau. Lúc tập, bao giờ chân cũng phải kiễng; hai đầu gối đưa ra hai bên, đủ để cho người giữ được thăng bằng.

Cũng tập 12 lần.



Hình 6

Ngoài ra, còn có thể tập đi, tập chạy, tập nhảy một chỗ, tập nhảy giày v... v...

Có muốn tập bơi thì nên nhớ người chỉ dẫn cho. Bơi là một môn vận-dộng rất tốt và có ích, nhưng nếu tập không người dạy thì chỉ mất công vô ích.

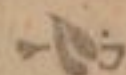
Ngoài ra, tôi tưởng ta có thể bắt trẻ vận-dộng bằng cách khác nữa.

Sao ta lại không có thể bắt trẻ

thay phiên nhau quét nhà, lau bàn ghế, rửa cốc tách và tự giặt giũ lấy quần áo?

Cách làm việc ấy, ngoài sự ích lợi về vận-dộng, không những làm cho trẻ khỏi hiểu lầm rằng các việc đó là để tiện và chỉ dành riêng cho con đòi đưa ỏ, mà lại còn tập cho trẻ hiểu cái nghĩa về sự trách-nhiệm nữa.

Sau hết, về y-phục ở trong nhà chỉ một cái quần ngắn là đủ. Quanh năm bị quần áo che lấp, da dễ làm công việc bài-liết các chất độc rất khó khăn; bây giờ tưởng nên để cho trẻ cởi trần nhiều để da dễ làm việc ấy được dễ dàng. Chất độc bài tiết ra được nhiều, ấy là tật bệnh bớt đi.



Về phần những học-sinh lớn

Về phần những học-sinh lớn, công việc tốt nhất để dùng một phần lớn thời-giờ của ba tháng hè, theo ý tôi, là đi chơi hoặc đi bộ, hoặc đi xe đạp. Không ai lạ gì cái thú những ích lợi về đường vật-chất và tinh-thần của sự đi bộ.

Ít quần áo thay đổi và vài thứ cần dùng hằng ngày bỏ vào trong bị, cùng dăm ba người bạn, theo một hành trình đã định trước, ta

thùng thảng cất bước, mệt thì nghỉ hết mệt lại đi : đói, giở thức ăn mang sẵn ra ; không thì thử nếm «com đầu ghế» xem cái thú vị của nó thế nào, mà những người ở địa vị kém ta hằng ngày vẫn thường ăn rất ngon lành. Đến một thắng-cảnh nào có quan-hệ tới lịch-sử, ta tìm đến các bậc bô-lão mà hỏi han rồi biên chép sự-tích vào sổ tay. Gặp một đám thợ gặt nào, ta cứ xà xuống nói với họ cho ta tập gặt rồi đến bữa đem góp đồ ăn của ta với của họ để cùng chia với họ bữa «com thợ gặt» xem nó thế nào.

Gặp một bác thợ cày đang bị-bõm dưới ruộng bùn, ta cũng lội xuống ruộng để tập cày và để làm quen với đĩa. Công việc ta tưởng dễ như bỡn mà nếu chưa quen, cũng khó đáo để đấy.

Vào một làng có nhiều tiểu công-nghệ, ta hỏi-han về cách làm-lụng và sinh-hoạt của người trong làng cũng chưa đủ, ta có thể ở nán lại mà tập lấy vài thứ thủ công phòng khi cần đến.

Chẳng cần lều trại gì cho lơi thơi. Làng nào là chẳng có đình, chùa. Ta có thể xin ngủ nhờ ở tam-quan hay ở giải-vũ. Nhưng sao ta lại cứ muốn xa người thôn-

quê như vậy ? Hãy tìm vào những nhà người dân quê mà chia cùng họ cái đời sống giản-dị, mà học-xét cái tinh-tinh chất-phác của họ, mà bài trừ giúp họ những mối dị-đoan, mà bảo ban họ những điều vệ sinh cần-thiết.

Cứ như thế, hết tỉnh mình đến tỉnh lân-cận, chẳng bao lâu, thân mình sẽ rầy-rạn với phong-trần mà óc mình cũng đầy-đủ biết bao nhiều điều bổ ích.

Nếu có sợ những điều ngbi-ky ở dọc đường, thì cứ xin vào yết-kiến các quan cai-trị đầu tỉnh, bày tỏ mục-dịch của mình mà xin một tờ giấy phép giữ mình. Các ngài chẳng khi nào lại từ chối một việc có ích cho thanh niên về đường giáo-dục như vậy. Không nữa thì đến làng nào, ta nhớ báo cho lý - trưởng làng ấy biết để phòng những sự bất-trắc có thể xảy ra.

Không muốn đi bộ, ta có thể dùng xe đạp. Dùng «ngựa sắt», đường đi được nhiều hơn, nhưng lại có hại, nhất là đối với thanh-niên, đang tuổi hăng hái, không biết dè dặt sức khỏe.

Có nhiều thanh-niên đến than phiền với tôi rằng họ không được cha mẹ tán-thành cái dự-định đi

chơi như thế trong vụ nghỉ hè.

Nếu vậy thì thật là một điều lắm lớn.

Cái tiền mà các ngài thường cho con để đi nghỉ mười lăm ngày ở trên núi hay ở bờ biển, giá để cho con đem chi vào cuộc đi chơi như tôi đã phác ở trên, có phải ích lợi biết bao. Như trên tôi đã nói, đi nghỉ ngắn và vội như vậy không ích gì cả.

Còn những học-sinh lớn vì tình cảnh gia đình không thể đi nghỉ được?

Thì nghỉ hè chính là dịp để cho họ tập làm các công việc trong nhà.

Ngoài việc tập luyện theo sáu cách của cụ Tổ Hưởng đạo đã chỉ dẫn ở trên, các cậu có thể dùng một phần thời-giờ vào việc bếp-núc thay các bà mẹ được.

Đừng tưởng mình là đàn ông thì không cần biết việc ấy.

Ở đời mới này, sự bất ngờ lúc nào cũng chờ đợi người ta, vậy biết được một việc gì là một việc có ích cho mình.

Biết đâu rằng một ngày kia mình không có lúc phải tự thời lấy nổi cơm. Công việc ấy chẳng dễ nào, nếu mình chưa hề làm quen.

Vả lại như một hiền-triết phương Đông đã nói, «sĩ khả bách vi», ta nên bỏ cái thành-kiến cổ-hủ cho việc bếp núc không xứng đáng với một người học-trò.



Về phần những sinh-viên bậc Cao-đẳng

Về phần những sinh-viên bậc Cao-đẳng, học lực về tâm-lý học, xã-hội học và nhân-chủng học đã khá, nhất là trí quan sát và xét đoán đã được phát triển, thì đi du lịch xa trong kỳ nghỉ hè chính là một việc vô cùng bổ ích.

Ngoài cái ích lợi về vật-chất, cuộc du-lịch xa có ích nhiều về đường tri-thức, nhất là về sự khảo sát tập-quán, phong tục và chế-độ cùng ngôn ngữ của những dân-tộc lạ.

Chưa thể đi ra ngoại-quốc được thì ta hãy quanh-quẩn trong cõi Đông-dương này.

Hè năm nay, ta định đi sang Lào chẳng hạn thì ngay từ đầu năm học, ta đã phải học cho biết thiệp-liệp ít tiếng Lào thiết-dụng đã. Đến một xứ lạ, mà mình không biết tiếng nói của người xứ ấy thì không gì bất-tiện bằng. Rồi ta nhờ người quen hay các nhà cầm-quyền giới-thiệu và gửi

giam ta cho một gia-đình thổ dân nào để ta có thể chung-đụng với họ trong một thời-gian khá lâu mà làm công việc khảo-sát.

Năm ngoái, tôi đã thấy lập ra « Hội trao đổi học-sinh ». Ý-kiến đó rất hay. Tiếc rằng cách thực-hành không được đúng nghĩa.

Cuộc du-lịch vội vàng và ngắn ngủi như vậy không giúp ích được mấy cho học-sinh. Những học-sinh được dự vào cuộc du-lịch ấy phần nhiều là con nhà giàu, nhân dịp đi chơi hơn là đi để học.

Vả lại, con nhà giàu phần nhiều có phải dân là người học khá để có thể lợi-dụng được cuộc du-lịch cho mình.

Vậy tôi tưởng ta nên lựa những học-sinh có học-lực khá khá, cấp cho một số tiền mà gửi đi du-lịch ở các xứ trong cõi Đông-dương này hay ở các miền rừng núi có những dân-tộc khác với dân tộc Việt-nam, trong một thời gian ít nhất là một tháng, để họ tập nghiên-cứu và quan-sát.

Ta có thể bằng vào tập nhật-ký của họ mà kiểm-sát công việc họ làm trong thời-gian ấy.

Vả lại, sự du-lịch như thế thể

nào cũng gây ra trong óc thanh-niên cái cảm-tình mật-thiết với người đồng chủng hay dị chủng và tấm lòng yêu nước phải dường.



Một ý-kiến về công-cuộc lo cho trẻ em đi nghỉ mát

Nhân tiện, vì cũng thuộc vào phạm-vi bài này, tôi muốn bày tỏ một ý-kiến riêng về công-cuộc lo cho trẻ em đi nghỉ mát.

Không ai có thể chối cãi sự ích lợi của công cuộc lo cho trẻ em đi nghỉ mát.

Nhưng cứ bình tĩnh mà nói, sự ích lợi ấy chưa xứng đáng với đồng tiền chi dụng vào việc đó.

Trước hết, công cuộc ấy, vì đồng tiền eo hẹp, chưa được phổ cập mấy trong đám trẻ em học-sinh. Hội đã tận tâm và hi-sinh rất nhiều mà tựu-trung những trẻ nhà nghèo không được hưởng mấy.

Vì ai có dễ tâm đến việc giáo-dục tất cũng thấy chính tôi khoảng năm 1932-1933 (tôi không nhớ rõ) hồi còn bình bút tờ « Ngọ-báo », đã, trong một bài xã-thuyết, đề-ương công-cuộc ấy trước nhất.

Vậy bây giờ muốn cho công cuộc ấy được phổ-cập cho toàn-thể trẻ em học-sinh và được kết quả mỹ-mãn về thể dục và đức-dục, tôi tưởng rằng nên để cho trẻ em tỉnh nào nghỉ luôn ở tỉnh ấy, trong một cái trại rộng rãi lập trên đồi núi hay giữa cánh đồng cao ráo.

Chọn một khu đất cao rộng độ năm mẫu. Dựng lên những căn nhà lá, tường vách bằng vôi rơm rộng rãi. Đào bể bơi, lập sân tập thể-thao; còn thừa đất thì để giống giọt.

Trẻ vốn hiếu động, giờ được cuộc vườn, giống giọt và bón tưới lấy thì còn gì sung-sướng bằng. Nhất là lại tìm cách cho các trẻ em được hưởng cái kết-quả công giống giọt ấy thì lại càng hay. Vả lại ta có thể thuê người giống các thứ rau, đậu để cho các trẻ em ăn, cũng là một cách tiết kiệm.

Có được cái trại như thế để tập

cho các trẻ em tự sống bằng sự cố gắng của họ, không những trong vụ nghỉ hè mà cả trong những kỳ nghỉ khác như lễ Noël, Tết ta và lễ Pâques, tôi tưởng còn tiện hơn là tổ-chức những đoàn trẻ em đi nghỉ mát.

Còn như nếu muốn cho trẻ biết đây, biết đó thì ta sẽ tổ chức những cuộc du-lịch ngắn cũng chẳng sao.

..

Bằng vào những điều kinh nghiệm trước, tôi vẫn thấy ở sự lãnh-đạm của các bậc cha mẹ một trở lực lớn cho việc nghỉ hè theo đúng cái nghĩa của tiếng ấy. Cho nên lời kết luận bài này vẫn là lời năn-nỉ với các bậc làm cha mẹ:

« Học-sinh đã làm việc nhiều bằng trí óc, phải được nghỉ để bồi luyện xác thịt trong ba tháng nghỉ hè! »

Thái-Phỉ

HÈ CHỈ NÊN
CẮT TÓC VÀ
— TẮM Ở —

PHẠM-NGỌC-PHÚC

N. 3 RUE
RICHAUD
— HANOI —



Đâu vườn cũ ?

Gửi anh Nguyễn-Tiêu

Đồn đồn bán mất người lan-lác
Như chim vỡ tổ bay huyên-thiên,
Mẹ về Hà-nội, cha lên mỏ,
Anh định vào Nam, em Thái-nguyên.
Cuộc sống từ đây trong gió bão,
Non sông đâu nữa thuở bình yên ?
Ngày, tháng trôi dần phai ước mộn ?
Bềnh-bồng yếu lái một con thuyền.
Đầu thêm trắng rụng muôn hoa Đát,
Ngựa hồng cũng bán cả cương, yên.
Đường cũ : hoàng-lan hương tỏa ngát.
Đêm trắng mấy độ với tình-duyên ?
Bên suối tung hoa đùa mặt sóng,
Tâm-hồn say gửi giấc mơ tiên.
Mùa rứa mỗi năm rình bắn kình,
Cánh nỏ cầm tay, lưng ống tên.
Mặt giếng soi gương chìm mất bóng,
Gốc mai dấu khắc đã mờ tên.
Vườn tề búp này như tơ nồn,
Mạch sống xuân về sẵn trở lên.
Cây cỏ giờ đây sâu ngơ-ngác,
Nhớ người chủ cũ, tiếc người quen.
Vô-tri thảo mộc còn như thế,
Tan-tác lòng người — sự dĩ-nhiên.
.....
Rồi mai có lúc qua vườn cũ,
Chỉ thấy hoa vờn gió ngả-nghiêng.
Than ôi ! cả một thời Thơ ấu,
Đành lẳng dần trong cái chữ quên !

Nguyễn-Tổ

Avril 1942

Thông Chế PÉTAIN đi nghỉ hè

NĂM ấy, Thông chế Pétain, nhân dịp nghỉ hè, đến thăm một đồn binh ở trung-bộ nước Pháp mà trước kia, hồi chiến tranh 1914-1918, ngài đã giữ chức thiếu-úy ở đó.

Người quen kẻ thuộc chẳng còn mấy, chỉ có một bà lão khi trước giữ việc bán thức ăn cho binh-sĩ là còn có thể nói chuyện với ngài về các bạn đồng ngũ của ngài.

Bà cụ hãy còn nhớ mãi một ông Đại-úy nào đó rất hay pha trò.

Thông-chế hỏi :

— Thế bà cụ có nhớ ông một Pétain không?

Bà cụ đáp :

— Pétain à! Để xem đã. Pétain phải không? Thế thì lão nhớ ra rồi. Phải, phải, cái ông một Pétain hiền lành, ấm thấy thò mặt ra ngoài, chứ gì?

— Thừa cụ phải. Mà ông ta chính là tôi bây giờ.

— Thế ra chính ông? Thế thì tôi sung sướng quá! Trời ơi!

đã bao nhiêu năm nay! Nhưng mà này ông Pétain, có lẽ bây giờ ông đóng lon Thiếu tá (quan tư) đấy nhỉ?

Thông-chế nói rằng không bao giờ ngài quên được cuộc gặp-gỡ đáng kỷ-niệm ấy.

Cùng trong dịp nghỉ hè ấy, ngài đến dưỡng bệnh ở một tỉnh kia, vào xin khám bệnh ở một bệnh-viện mà người Giám-đốc là một bác-sĩ nổi tiếng, theo lời người ta đồn.

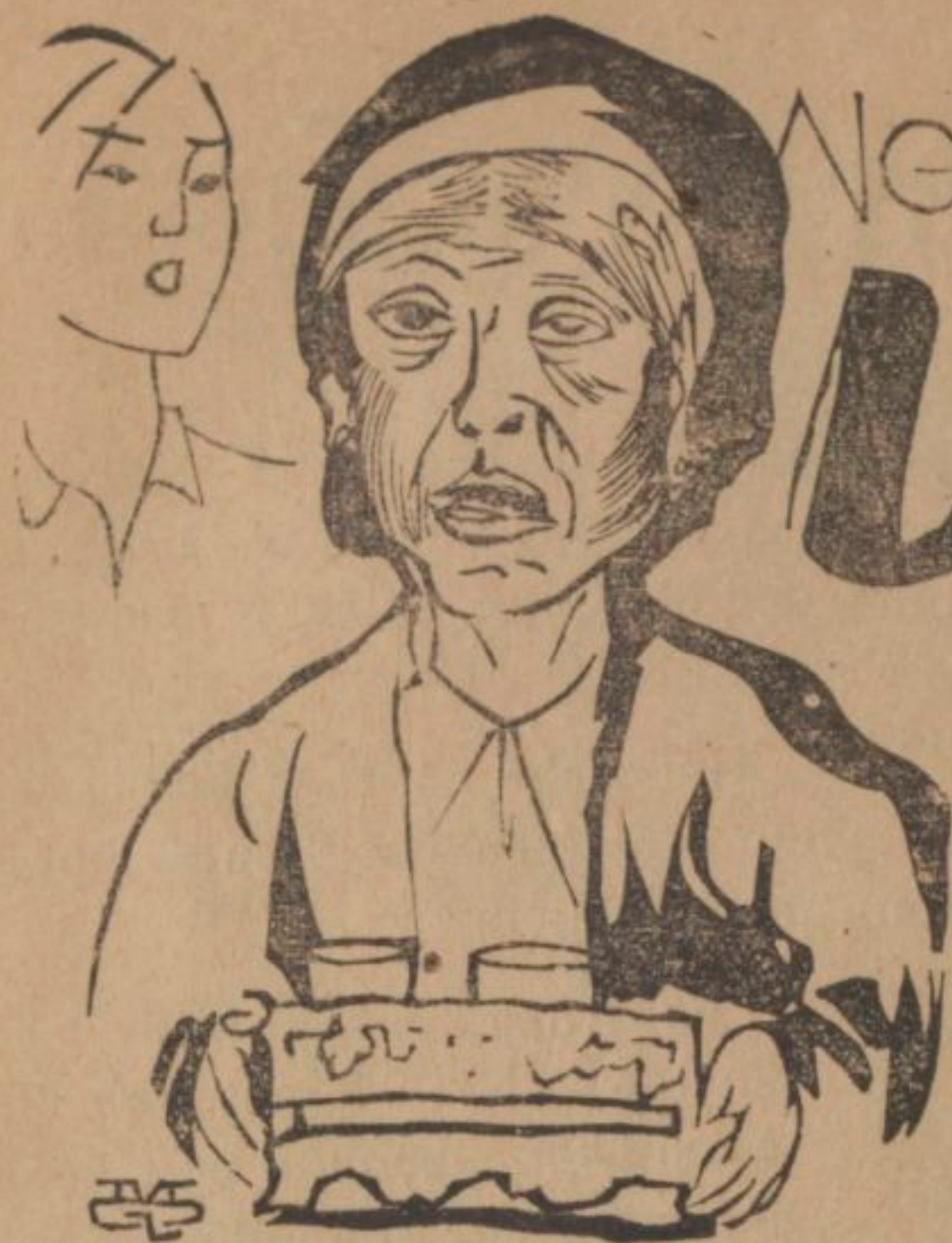
Vị bác-sĩ nọ không biết ngài là ai, nghe bệnh cho ngài, bắt mạch ngài rồi nói :

— Có phải ngài là một người chưa từng ra trận bao giờ? Năm nay ngài bao nhiêu tuổi nhỉ?

— Tôi 70 tuổi ông ạ.

— Thôi thế thì dịch rồi. Cơ thể ngài, nhất là bộ thần-kinh của ngài đủ chứng rằng ngài chưa hề đánh giặc lần nào.

Thông-chế không nói gì. Ngài mỉm cười, chào bác-sĩ, đi ra.



NGƯỜI

U Già

KỊCH NGẮN

MỘT HỒI

của

Nguyễn Đức Phong

CÁC VAI:

CÔ ANH NGÀ. -- 15 tuổi, con gái bà giáo Lân

CẬU HUÂN. -- 14 tuổi, con trai bà giáo Lân

CÔ NGỌC DUNG. -- 16 tuổi, con gái bà Hội đồng Long, người Nam-kỳ.

CẬU HUỲNH. -- 13 tuổi, em trai cô Ngọc-Dung.

U GIÀ. -- 60 tuổi, ở với bà giáo Lân

CÔ THÚY LAN. -- 18 tuổi

Tấn kịch xảy ra tại Trường - vị trang của bà giáo Lân ở Sầm-sơn

SEN I

U già, đứng trong một góc buồng khách, đang lau cốc, tách.

U già

U già. -- Nào thử xem đã thật sạch chưa nào. Các bố mẹ trẻ nhà này cũng khỏe tiếp khách lắm kia ! Mà chẳng bận nào là mình không phải mắng như tát nước vào mặt. Có gì đâu. Chỉ một tí cái ở cái đĩa hay cái chén, ấy là cũng ngẫu xì cả lên. Mẹ thì cứ như là bà Phật ấy. Có làm hỏng cái gì, chỉ khẽ bảo: « Lăn sau, u đừng làm thế nhá... » và: « Bận sau, u làm thế này này... ». Có sai mình cái gì, thì một điều: « U già hộ tôi cái này, u già hộ tôi

cái nọ ». Bà không nói năng với mình một câu nào, chứ đừng nói đến mắng, chửi nữa. Bởi vì bà biết mình già lẫn, cứ ôn tồn thì đầu vào đầy cả. Cứ gắt gỏng là mình cuống, hồng hét ngay. Thế mà con thì cứ như là ông Thiên-Lôi, bà La Sát ấy. Kèn-kẹt suốt ngày với mình ! Họ còn trẻ người non dạ, nên họ nóng tính, họ chưa biết thương người. Nhà bao nhiêu là việc, mà chỉ có độc một mình, tưởng họ cũng nên nghĩ lại cho mình mới phải. Ấy kia, bố mẹ trẻ mình đã về kia.

SEN II

Anh Nga và Huân đi chơi về, vút áo và mũ, nón bừa bãi ở trên bàn.

U già, cậu Huân, cô Anh Nga.

HUÂN.— U già, đứng ý ra đây à ! Cất cái mũ này nọ vào trong kia, mau lên ! Lấy đôi guốc đây !

ANH NGA.— Cất cái này đi chứ ! Treo áo lên mắc kia ! Chậm cứ như sên ấy thôi ! Quàng lên để người ta còn sai việc khác chứ !

U GIÀ.— vo viên áo của Anh Nga lại, làm bầm. — Làm gì mà cứ rối lên thế !

ANH NGA.— trông thấy áo mình

bị nhàu nát.— Khỉ già ! áo người ta vừa là xong, vo viên lại thế kia thì rồi để cho nồm nó mặc à !

U GIÀ.— rũ áo ra, treo lên mắc, rồi vo vội cái nón và cái mũ, hấp tấp thế nào, ngã ngay vào cái ghế, tay đè phải cái mũ, làm bầm. — Thôi chết !

HUÂN.— Thôi thế là bẹp mẹ nó cái mũ của người ta rồi ! Để bảo với mẹ trừ công nó đi.

U GIÀ.— Cậu tha lỗi cho, tôi có chí tâm làm bẹp đầu (nhặt mũ và nón cất đi).

SEN III

Huân, Anh-Nga

ANH NGA, buồn phiền.— Không biết mẹ nghĩ thế nào mà lại đi nuôi cái con u già khỉ dó này, mảy nhĩ ? Vừa già yếu, vừa làm cầm, vừa dẫn độn, lại vụng thối vụng tha ra thế này, ai mà chịu được !

HUÂN, trào phúng.— Không biết mẹ móc con người cồ-lỗ ấy ở đâu ra ! Sai một đẳng làm một nẻo lắm lúc tức chết đi được !

ANH NGA.— Mẹ thì bao giờ chả thế. Hiền lành như bột, cho nên đây tớ nó hống. Cứ nghe những con

HÈ CHỈ NÊN
CẮT TÓC VÀ
— TẮM Ở —

PHẠM-NGỌC-PHÚC

N° 3 RUE
RICHAUD
— HANOI —

đưa người thì đưa ở nào chẳng tốt.

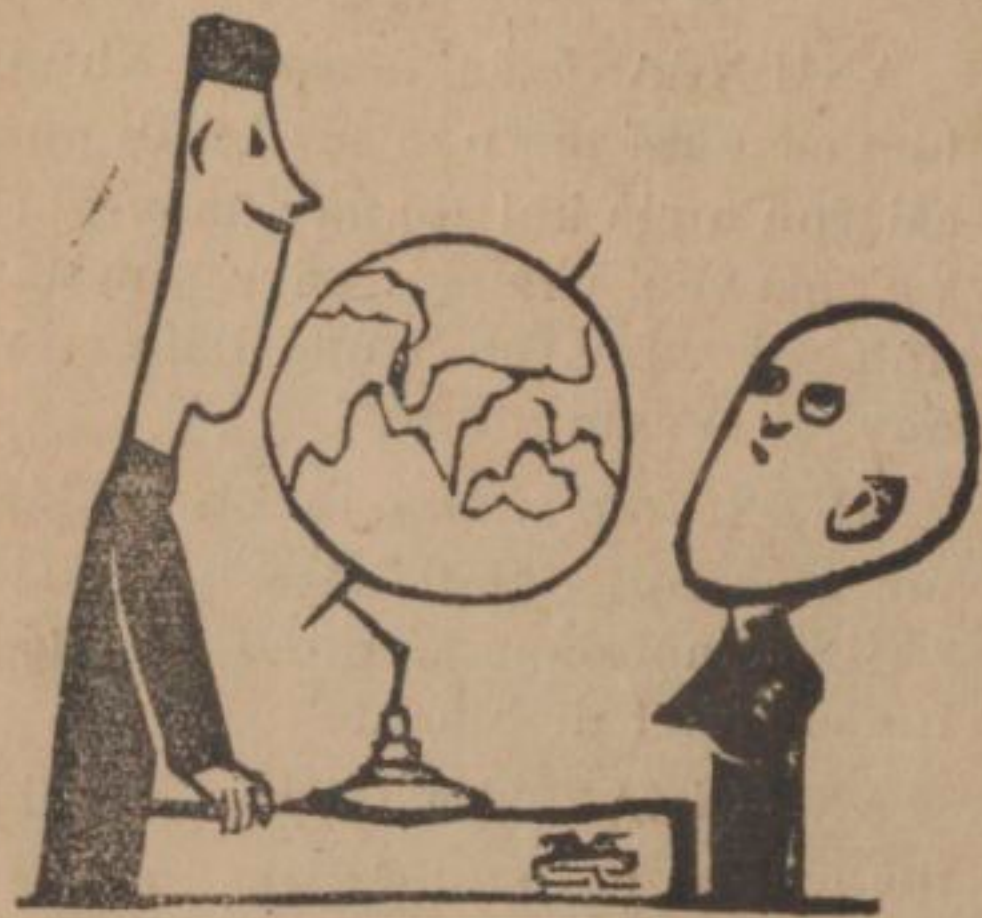
HUÂN.— Ai lại già từng ấy tuổi đầu mà tí gì cũng phải dạy. Chẳng bù với đảng chị Ngọc Dung, đây tớ đã nhiều, lại lễ phép và khôn khéo nữa chứ.

ANH NGA.— Ừ lắm lúc tao lấy làm gương với chị ấy về con u già dùng lăm ngộ gió nhà này !

SEN IV

Thêm U già

U GIÀ, hốt hoảng.— Nào thế bây giờ cô cậu dặn gì người ta thì dặn đi nào, để người ta còn đi làm việc khác đây.



— Thưa thầy, nếu quả đất quay, thì khi người ta đi tàu bay, con tưởng cứ việc bay lên trời rồi đứng một chỗ, ch quả đất quay đến ỉnh nào mình muốn tớ thì hạ máy xuống có đỡ đau xăng không ạ ?

ANH NGA, giơ tay lên trời.— Người ta ! Có đời thừa nhà ai đây tớ lại hõn thế bao giờ !

U GIÀ.— Ừ thì con vậy, người ta lỡ lời một tí thì đã sao ?

HUÂN.— Lại người ta ! Trời ơi là trời ơi !

ANH NGA, dáng hách dịch.— Thế tôi bảo u khi vào buồng khách thì phải làm thế nào, u đã quên rồi ư ?

U GIÀ.— Phải gõ cửa chứ gì, tôi vẫn nhớ như chôn vào ruột.

HUÂN.— Thế sao vừa rồi u vào đây lại không gõ cửa ?

U GIÀ.— Con tưởng vừa ở đây ra thì việc gì phải kiền-cách thế nữa.

ANH NGA, tức.— Kiền cách à ? những nhà sang trọng đều dạy đây tớ như thế cả, u biết chưa ?

U GIÀ.— Vẽ !

ANH NGA, gắt.— Vẽ cái con khỉ ! Thế u là đây tớ hay chủ nhà này mà người ta bảo lại không nghe ?

U GIÀ, tự nhiên.— Ừ thì gõ chứ sao. Còn dặn gì thì dặn nốt đi.

HUÂN.— Thế u còn nhớ tôi dặn u phải làm những gì vào buổi chiều hôm nay, khi có các cô cậu đảng bà Hội-đồng lại chơi không ?

U GIÀ, dờ dẫm.— Phải a... phải... phải... khổ quá ! Con lại quên mất cả rồi ! Ruột gan gì mà lú lẫm thế này.

HUÂN, câu.— Con khỉ ! Con nôm ! Con tườn ! Có thể mà không

nhớ thì còn làm ăn gì nữa !

ANH NGA. — Đây này, để tôi dẫn lại u một lần cuối cùng, hễ lần này mà quên nữa thì tôi tổng cồ ra đây.

U GIÀ. — Ờng.

ANH NGA. — Trước hết không được mặc cái áo nâu « mốc thếch đại vương » nồng nặc mùi mồ - hôi

này này (đi tay vào áo u già) Phải mặc áo cộc trắng và lấy cái tạp dĩa (tablier) mà quần vào, nghe chưa ?

U GIÀ, lẩm nhẩm. — Không được mặc áo nâu « mốc thếch đại vương » và lấy tạp dĩa mà quần vào, nhớ rồi.

HUÂN. — Rồi thấy khách gõ cửa thì chạy ra, chấp tay cúi đầu chào

và nói : « Thưa cô cậu, cô cậu con có nhà đây ạ, mời cô cậu vào chơi.

U GIÀ. — Rồi thấy khách gõ cửa thì chạy ra mở, chấp tay cúi đầu chào và nói : « Thưa cô cậu, mời cô cậu ngồi chơi.

ANH NGA. — Khỉ ! người ta đã vào trong buồng khách dẫu mà mời ngồi chơi.

U GIÀ. — À mời cô cậu vào chơi ạ. Gì nữa ?

ANH NGA. — Rồi đi pha nước mang vào. Pha trè mạn sen ấy. Nhưng phải nhớ mang nước tổng



khâu vào đã.

U GIÀ, *lắm bằm*. — Rồi đi pha trà mạn sen, rồi mang nước... nước... nước...gì hử cô.

HUÂN. — Con khỉ, thế u không thấy những nhà sang trọng tiếp khách, người ta mời khách súc miệng bằng nước tổng khâu trước à?

U GIÀ. — Nước tổng khâu là nước quái gì?

ANH NGA. — Là nước nóng, chưa pha trà, biết chưa.

U GIÀ. — Tưởng các ba có ăn trầu thì mới cần súc miệng chứ, cô cậu thì có ăn trầu đâu mà phải nước tổng khâu?

HUÂN. — Không biết. Các nhà lịch sự đều thế cả.

ANH-NGA. — Nhớ mang cả ống súc vào nữa. Nào thử xem ống súc đã đồ và rửa sạch chưa nào.

U GIÀ, *cắm ống súc chưa được bóng đưa ra*. — Con đánh rớt cả tay sáng nay mới được thế này đây.

HUÂN. — Chưa được. Đánh cho kỹ bóng có thể soi gương được ấy (*cắm lấy ống súc đưa lên mũi ngửi*) Hử! còn hôi lắm! Rửa nữa đi, thật kỹ vào.

ANH NGA. — Còn khay chén, đã rửa sạch chưa? Đưa xem nào.

U GIÀ, *bưng khay chén ra, tay run*

HUÂN, *quát*. — Làm sao mà run như cây xẩy thế kia?

U GIÀ, *hoảng, rút mình vừa kịp đặt vội khay chén xuống bàn*. — Hừ vía! Cậu làm ti nữa thì vỡ cả.

ANH NGA. — Vỡ thì người ta dần xương ra (*Xem khay chén*); Cái chén này đã sạch dầu! Cái đĩa này vẫn còn cái đây mà! Cả cái khay cũng hãy còn bụi đấy. Ăn thật làm giả thế này thì có chết người ta không!

U GIÀ, *lấy giải yếm lau chén, đĩa và khay*.

ANH-NGA, *thét*. — Khỉ già! làm với ăn thế à! Ai lại lấy giải yếm mà

Học chữ Nhật

Cuốn sách « NHẬT-NGŨ-TỰ-HỌC » do ông Nguyễn-ngọc-Loan soạn, chữ Nhật dịch ra quốc-ngữ và chữ Pháp, đủ cả mẹo, luật, tự mình học lấy, dễ hiểu, chóng biết, đã được quan Tổng-lãnh-sự Nhật đề tựa và ban khen rằng: « Từ trước đến nay chưa từng có cuốn sách nào có qui thức như vậy, nó sẽ là cuốn sách học chính của cả mọi người » v. v. . . . Mỗi cuốn giá 2\$00, cước gởi 0\$60.

Thư và ngân-phiếu gởi cho ông Nguyễn-di-Luận, Directeur du NAM-THIÊNTHU-CỤC 37, Rue des pipes Hanoi.

lau thế kia bao giờ !

U-GIÀ, *tất tả chạy ra ngoài để tìm khăn lau làm bữa.* — Ác thế thì rồi khỉ nó ở với.

SEN V
Bớt U già

ANH NGA. — Thật là khổ về đây tớ ngu.

HUÂN. — Chiều nay có họ đến mà khỉ già cứ thế thì ê quá. Hay là ta thôi không mời nữa.

ANH NGA. — Không thể được, chị đã chót mời mất rồi.

HUÂN. — Nhà họ thì sang như trời, mà nhà mình lúi-xúi thế này, chẳng bỏ họ cười cho.

ANH NGA. — Cbỉ tại me cả. Me không ưa cầu kỳ. Me bảo cái gì cũng nên giản tiện là hơn. Chứ đằng bà Hội-dồng thì người ta giàu hàng ức hàng triệu, tội gì mà người ta phải giản dị.

HUÂN. — Em chỉ sợ mình không bằng họ thì họ cười cho chết. (*Có tiếng chuông*) Kia, ai như họ đã đến kia.

SEN VI
Anh-Nga, Huân, U già,
Ngọc Dung và Huỳnh

U già. — *vừa đưa khách vào vừa*

nói: Cô cậu con sửa soạn từ sáng đến giờ để chờ cô cậu đến đây. Cô cậu con dạy con pha trà thế nào cho ngon, hầu hạ thế nào cho lịch sự thật là con cứ rồi cả ruột !

ANH NGA, *nói khề.* — Thật là nó « lặt tầy » mình ! (*Tươi cười, ra đón bạn*) Mời anh chị vào chơi.

HUÂN. — Thật là rộng đến nhà tôm ! (*bắt tay rất thân mật*).

NGỌC DUNG, *giọng Saigon.* — Em tôi và tôi thiết lấy làm hân hạnh được làm quen với anh chị. Anh chị cư xử thiệt tình cho, có vậy tình bầu bạn mới dặng dài lâu.

HUỖNH. — Thiệt vậy đó, anh chị U GIÀ, *nói leo.* — Cô cậu nói phải đó, bạn bè với nhau chín bỏ làm mười mới chơi với nhau lâu được.

ANH NGA, *bực mình.* — Vào trong kia, u già. Không phải chỗ của u ở đây.

HUÂN. — Tôi đã bảo u nhiều lần rằng hễ có hỏi thì mới được nói kia mà.

U già, *xin lỗi.* — Cô cậu tha lỗi cho Tôi phải cái tính hay quên. Sáu mươi tuổi đầu rồi, lại một đời gặp bao nhiêu là tai họa, còn sáng suốt làm sao được nữa !

(*Xem tiếp trang 59*)

Hè chỉ nên đến nhà P. N. P.
Chủ nhân tiếp đãi rất lịch-sự.
Phòng tắm rất vệ-sinh.
N. 3 Richaud — Hanoi

Phạm-ngọc-Phúc



THƠ

ĐÂU THỜI NIÊN THIẾU ?

Ngày nào gót đỏ như son ?
Giờ đây bôn-tàu đã mòn da chân.

Ngày nào chim hót cành xuân ?
Hương đời còn ngát, ái-ân chưa
vàng.

Giờ đây dò lữ chuyển sang,
Làm sao gây lại mộng tàn thơ ngây ?

Rượu sầu càng nhấp càng cay,
Gió, mưa trải mãi, râu, mày phờ
thêm.

.....

Đây mùa vãi : Thắm như tim ;
Đỏ tươi hoa phượng đầy thềm rụng
rơi.

Hỡi ơi ! tóc cước, da mồi,

Ngần-ngơ mới tiếc quăng đời học-
sinh :

Thân chưa tắm bụi kinh-thành,
Còn bên thầy, bạn, mối tình trắng,
trong ;

Rồi, môi non nhạt vẽ hồng,
Và thời niên-thiếu đã không trở về
Trong đời thẳng bé ra đi
Gặp toàn những nỗi nặng-nề, gian
trân...

.....

Trẻ-trung thôi có một lần !
Bao nhiêu ước-vọng phai dần như
mơ...

Nguyễn-Tổ

Hè năm Nhâm-Ngọ



THƠ

Tắm biển

Còn thú gì hơn tắm biển khơi!
Tha hồ lội lội lại bơi bơi,
Nhấp-nhô sóng bạc xô cuồn-cuộn
Đùng-đỉnh chân le đạp tả-tơi.
Tù-túng đã từng bao độ nhĩ?
Vẫy-vũng cho thỏa hơi ai ơi!
Một làn biển rộng, trời cao tít
Ai rộng, ai cao quá biển trời?

T. P.

BÀI HÁT THẢ RIỀU

Lên đi! lên nữa lên
nhiều!
Lay trời cả gió cho riều lên
cao.
Im, đứng im! cánh đừng
chao!
Sáo tôi vui quá nghe nao
cả trời,
Hồn tôi như bỗng lên
khơi,
Chim ngày đại cánh muốn
rơi ngang chừng,
Gió lên, riều lại lên lừng,
Bỗng dưng giây dít, ngập
ngừng sang sông.
— Tôi về với hạn bên
lòng.
Trăm năm liếng sáo mơ
mòng chưa nguôi.

Nguyễn Phục Tuất
(Chợ-chu)

Hè chỉ nên đến nhà P. N. P.
Chủ nhân tiếp đãi rất lịch-sự.
Phòng tắm rất vệ-sinh.
N° 3 Richaud — Hanoi

Phạm-ngọc-Phúc

HÈ CỦA TÔI

của THIỀU-QUANG

Tôi hỏi nhỏ các bạn câu này nhé:

Mỗi khi hè tới, các bạn có cảm tưởng gì không?

Tôi chắc các bạn đều đồng thanh trả lời tôi rằng các bạn vui lắm, thích lắm!

Và nếu hỏi vì lẽ gì thì các bạn không nghĩ ngợi mà trả lời tôi ngay rằng hè tới các bạn sẽ được nghỉ ngơi — cả về tinh thần lẫn thể xác — suốt trong ba tháng nóng nực để đi câu, đi bắn (bằng súng cao xu) trong bụi thầu dầu hay dưới bóng tre xanh. Nhiều bạn, được may mắn hơn, sống trong những gia đình sung túc, còn được theo cha mẹ anh em đi nghỉ mát ở Đồ Sơn, Tam-Đảo, hay Chapa để đón gió trong rừng thông hay vui đùa với sóng bể nữa.

Tóm lại, các bạn sẽ được nghỉ ngơi một cách thỏa thuê đầy đủ để đền bù cho chín tháng vừa qua mà các bạn đã quên mình trong không khí nhà trường và giữa những bài học và bài làm hằng ngày...

Như thế thì vui thực, sướng thực, và hằng năm cứ đến tháng tư, tháng năm tây, các bạn hẳn đã

mong ngóng một cách say sưa và nóng sốt cái ngày hắt đầu được nghỉ hè.

Còn tôi, thưa các bạn, thực là khác hẳn, hồi còn đi học, tôi đâu có được thế.

Suốt trong mười năm trời đi học, tôi chẳng biết hè là gì. Tôi chẳng bao giờ được đi câu cá, được đi bắn chim (bằng súng cao xu, cố nhiên), ấy là không giám nói đến chuyện đi nghỉ mát Đồ-Sơn hay Tam-Đảo vậy.

Các bạn có thể đoán được tại sao không?

Đoán được kể cũng khó lắm. Ừ, tôi cũng như các bạn, cũng là học sinh, cố nhiên là tôi cũng có nghỉ hè như các bạn chứ?

Được nghỉ hè, vâng, cái đó đã dĩ nhiên!

Nhưng, các bạn ơi, tôi là một học sinh xấu số lắm.

Vô-phúc cho tôi lại sinh vào một gia đình cố-chấp.

Gia đình tôi không bao giờ muốn cho tôi được xa sự học, được rời cuốn sách.

Ngay những ngày chủ nhật hay những ngày lễ, cha mẹ tôi cũng còn bắt tôi phải làm việc

đề khỏi *phí thời giờ*, nói chi đến nghỉ hè, giòng đã những ba tháng trời!

Còn gì khổ bằng, năm nào cũng vậy, cứ bắt đầu được nghỉ « ba căng » hôm nay thì ngày mai, cha mẹ tôi đã bắt tôi phải đi học tư. Học cả hai buổi, và, như thế, các người tưởng rằng con các người sẽ học giỏi và sẽ « *nên người* » lắm lắm...

Nhưng có được thế đâu! trái lại, tôi lại là đứa học kém hơn ai hết. Học lớp nào cũng « *đúp* », đi thi kỳ nào cũng chượt ít nhất là hai lần. Trong khi ấy thì các bạn học của tôi, chơi rất nhiều, mà vẫn *lên lớp đùng đùng*, vẫn đỗ hết kỳ thi nọ đến kỳ thi kia.

Thế mà cha mẹ tôi có biết thế cho đâu!

Các người cứ nhất định tin rằng cứ cắm đầu, chúi mũi vào sách cho nhiều vào, ấy là phải giỏi; cứ chăm học không nghỉ một ngày nào (ôm cũng vậy) ấy là sẽ phải đỗ.

Nói cho đúng sự thực, tôi không những không giỏi, không đỗ đã

danh, mà linh-hồn và xác thịt tôi mới lại thảm bại cho chớ!

Về tinh-thần, tôi vì phải làm việc nhiều quá mà trở nên một đứa trẻ mê mụ, ngơ ngẩn, không mau hiểu và không chóng thuộc bài như phần đông các bạn học khác.

Về phần xác thì, trời ôi, suốt đời tôi ốm yếu, xanh xao, gầy như con ve sầu và khô như một tàu lá úa.

Đã thế, thầy mẹ tôi lại còn lấy làm sung sướng là có một đứa con có dáng « *nho phong* »; và còn nắc nỏm khen tôi là một đứa trẻ chăm học quá đến thân-thể phải gầy còm...

Cho đến ngày nay thì, thưa các bạn, tôi chỉ là một người... một người *văn dốt, vũ dốt*, chẳng giỏi dang hơn ai, mà cũng chẳng làm nên « *cơm cháo gì* ».

Chẳng biết, trong số những bạn đọc thân yêu của tôi, có ai hiện đang sống trong cảnh ngộ của tôi hời còn làm học trò hay không?

THIỀU QUANG

KHÔNG CÓ THÚ MÙ
— NÀO ĐẸP BẰNG —

TRIFORCAS

BAC-LAM

13, Phố nhà Tho' — Hanoi

LƯỢM LẶT

**Một cách tập những bắp
thịt ở bụng: nhảy dài,
chân chụm lại.**

Nhảy dài, chân chụm lại là một cách tập làm nở nhiều bắp thịt rất có ích, mà lại rất giản tiện, nhất là đối với thanh-niên. Vì cách này không cần đồ tập và có thể tập ở đâu cũng được.

Trước hết, những bắp thịt ở đùi đẩy mạnh người đi, rồi đến những bắp thịt ở vai và ngực làm cho cánh tay ném mạnh về đằng trước; sau cùng là những bắp thịt ở bụng co lại để đưa chân ra đằng trước.

Những bắp thịt ở bụng rất có ích cho sức khỏe. Chính nó giữ cho phủ tạng ở đâu cứ ở đó. Người nào có những bắp thịt bụng cứng và dãn có thể có dạ dày và ruột rất tốt.

Nhưng cách này làm cho bắp thịt ở bụng vận-động dữ quá, nên lúc mới tập chỉ nên nhảy hai hay ba cái liền thôi, rồi sau hãy tăng dần lên.



**Đạp xe đạp thể nào cho
khỏi mỏi?**

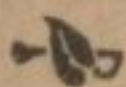
Xe đạp ngày nay không những là một cách chuyển-vận tiện-lợi mà lại là môn thể-thao cho tất cả các hạng tuổi. Nhưng số người đi xe đạp có nhiều mà số người biết đạp thể nào cho khỏi mỏi thì rất hiếm.

Nhiều người đạp bằng chỗ giữa bàn chân, tưởng rằng chỗ ấy khỏe hơn. Có người lại đạp bằng gót. Ít người đạp bằng đầu bàn chân.

Đạp bằng giữa hay bằng gót không những trông dơ dáy mà lại còn chóng mỏi nữa. Đừng tưởng bắp thịt ở đùi khỏe hơn bắp thịt ở mắt cá. Chính bắp thịt ở mắt cá tuy bé mà khỏe hơn bắp thịt ở đùi nhiều. Bắp thịt ở mắt cá chính là một cái gân (tendon d'Achille) rất khỏe. Ta chẳng từng thấy những người mang trên vai rất nặng mà có thể kiễng chân đứng lên được một cách dễ dàng. Vả lại, ai đã từng đi đường trường cũng nhận thấy bắp thịt ở đùi chóng mỏi hơn bắp thịt ở mắt cá.

Vậy ta nên bắt bắp thịt ở mắt cá làm việc mà đạp bằng đầu bàn

chân thì đi đường trường mới lâu mỗi.



Ngủ thế nào?

Đó là một vấn đề rất quan trọng đối với sự nghỉ ngơi và sức khỏe. Nhưng cũng lại là một điều bí-mật mà các nhà bác-học đã dày công khảo-cứu cũng chưa khám-phá được hẳn.

Nhiều lúc ta tự hỏi : « Ngủ thế nào cho có lợi cho sức khỏe? Nằm về bên trái, bên phải hay nằm ngửa mà ngủ? Ngủ độ bao lâu thì vừa ? »

Bác-sĩ Harry Johnson ở trường Đại-học Ohio, đã nghiên-cứu trong sáu năm và tìm ra rằng một người ngủ trong 8 tiếng đồng hồ thì đổi chiều hay cựa mình 35 lần. Ngủ lâu mà không cựa mình là triệu yếu hay quá mệt. Vậy nằm ngửa, nằm nghiêng về bên phải hay bên trái mà ngủ, cái đó không quan-hệ mấy.

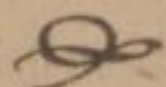
Trẻ con cần ngủ nhiều hơn người lớn. Dưới 10 tuổi cần ngủ 10 tiếng đồng hồ. Dưới 15 tuổi, cần ngủ 9 tiếng. Hai giờ đầu thường là giờ ngủ ngon nhất. Không mấy khi ta thấy mộng mị trong khoảng hai tiếng đồng-hồ đầu tiên ấy.

Một vị bác-sĩ khác lại cho rằng giấc ngủ quý ở phẩm chứ không ở

lượng. Napoléon, Edison, Dumas Hitler bây giờ có thể chỉ ngủ 15, 20 phút mà khi dậy cũng tỉnh-táo như thường.

Trong khi ta ngủ, trái tim đập chậm hơn, những chất độc ở trong máu tiết ra rất mau, và cái « hòm điện người » lại thành có nghị-lực để làm việc.

Vậy, nên ngủ trong phòng thoáng khí, nhưng nên giữ cho khỏi bị lạnh ; mùa đông, dùng chăn ấm nhưng đừng nặng ; trí có tỉnh thì giấc ngủ mới có ích ; ngủ từ 7 đến 10 tiếng đồng hồ, tùy theo tuổi, nhưng nên ngủ sớm để dậy sớm thì hơn.



Làm thế nào để nhảy dài hay nhảy cao chóng giỏi?

Nhiều người mới tập các môn điền-kinh tất thấy luống-cuống trong khi tập nhảy dài và nhảy cao.

Nhưng giả họ tập chạy trước cho ống chân mềm giảo đi đã thì họ sẽ nhảy được dễ-dàng ngay.

Người ta thường nhân ra người chạy 100 m giỏi là người nhảy được xa, vậy trước khi tập nhảy, hãy tập chạy 100 m và 200 m nhiều đi đã.

Rồi muốn tập nhảy dài giỏi, hãy tập nhảy cao đã. Vì phải biết nhảy không chạm đất, Rồi trước khi để người rơi xuống lại phải bật rún khỏe để lao mình về đằng trước.



Không khí ở biển và ở núi có bao nhiêu vi-trùng ?

Mùa hè, nhiều người bỏ chốn thị-thành náo-nhiệt để nghỉ ở bờ biển hoặc ở núi để được thở hít không khí trong lành. Không phải là không khí ở đấy không có vi trùng đâu.

Từ ngày người ta bầy được lên không-trung bằng khí-cầu và máy bay, nhiều nhà sinh-lý-học đã nghiên cứu cái vấn-đề không-khí trong lành ấy.

Người ta đóng những miếng kính có bôi chất dính vào máy bay hay khí cầu. Rồi người ta nghiên-cứu những vật dính vào đấy và thấy rằng :

a) cách mặt đất 500 m : mỗi lít không-khí có 12 con vi-trùng.

b) Cách mặt đất từ 700 đến 800m : cứ 3 lít không khí có một con vi-trùng.

c) Trên 4000 m : vẫn còn có vi-trùng, nhiều ít là tùy lúc có hay không có ánh nắng mặt trời.

Nếu muốn được thở không-khí không có vi-trùng thì phải ra tận ngoài khơi ở chỗ cách bờ biển 600 cây số, hay là ở trên núi thật cao, hay là lên quách miền bắc-cực giết vi-trùng rất nhay. Đ. V.



Lý luận Vá Vếu

- Con gì ở dưới nước không kêu ?
- Con cua.
- Sao con ếch ở dưới nước lại kêu ?
- Tại nó có da.
- Sao đôi giầy có da lại không kêu ?
- Tại nó có đinh.
- Sao cái trống có đinh nó lại kêu ?
- Tại nó có mặt.
- Sao cái sàng có mặt nó không kêu ?
- Tại nó có lỗ thủng.
- Sao cái kèn có lỗ thủng nó lại kêu ?
- Tại nó có lưỡi.
- Sao cái cày có lưỡi uó không kêu ?
- Tại nó không có răng.
- Sao cái bừa có răng nó không kêu ?
- Và tại thế này nên mày kêu... (Vá dấm Vếu túi bụi, Vếu vừa chạy vừa kêu)

MẠNH QUỲNH

HIỆ DUY TÂN

Nhân dịp nghỉ hè rồi-rãi, chúng tôi mở ra cuộc thi vui theo thể-lệ sau này :

A. — thể-lệ.

1 — Mỗi người dự-thi phải giải đáp đủ 5 câu hỏi dưới đây và gửi đến Duy-Tân thư-xã ở 52 - B Route de Khâm Thiên — Hanoi-zône, trước ngày 10 juillet 1942.

2 — Mỗi bài dự-thi phải dính một cái « phiếu dự thi » cắt ở trong sách.

3 — Sau hạn nhận bài giải đáp 15 ngày, kết-quả cuộc thi sẽ công bố trên báo Tin Mới.

4 — Giải-thưởng bằng đồ chơi và sách báo :

Giải I đáng giá	10\$00
Giải II —	8\$00
Giải III —	6\$00
Giải IV —	4\$00
Giải V —	2\$00

B. — Câu hỏi.

1 — Câu hỏi ngoắt ngoéo

Sau khi đã trả lời câu hỏi ngoắt-ngoéo sau này :

Một nhà buôn lớn phải đi chuyển tàu đêm lên Lao-kay để vào nghỉ mát ở Chapa. Tuy ông

đã đóng cửa buổi chiều mà đến tối vẫn còn ngồi làm việc mãi đến lúc người tây đen gác cổng đến gác. Ông nói cho va biết ông định đi chuyển xe lửa suốt 12 giờ đêm.

Bỗng ông thấy người gác cổng tái người đi và ấp úng :

—Thưa ông, tôi xin ông đừng đi chuyển ấy. Đêm qua, tôi nằm mê thấy chuyển 12 giờ đêm trật bánh và vô khối người bị thương. Ông đi chuyển nào thì đi, chớ đừng đi chuyển ấy.

Ông nhà buôn tuy không để ý đến lời báo trước của người gác cổng, nhưng cũng đổi ý định, đi chuyển khác chạy sớm hơn vài giờ.

Vào đến Chapa rồi, ông rất đổi ngạc nhiên khi được tin chuyển xe 12 giờ đêm đã trật bánh thật.

Lập-tức, ông đánh điện báo viên quản-lý thưởng cho người gác cổng một trăm bạc rồi đuổi va ra.

Tại sao vậy ?

Bạn cố tìm ra những câu hỏi ngoắt-ngoéo đại để như thế, mỗi câu dài từ năm đến hai mươi dòng là cùng, rồi gửi cho chúng

tôi, kèm cả bài giải của bạn nghĩ ra nữa. Một người dự-thi có thể gửi nhiều câu.

II — Cân người

Năm cậu học sinh Giáp, Ất, Bình, Đinh, Mậu, đi qua cửa một nhà chiếu bóng, trông thấy cái cân người để ở đó, bảo nhau chèo lên cân. Nhưng các cậu chỉ muốn mất có một xu mà lại cân được cả năm kia.

Giáp và Ất chèo lên bàn cân và sau khi đã bỏ một xu vào cái khe nhỏ, liền thấy cái kim chỉ 114 kilos.

Ất xuống và Bình lên thay. Cái kim chỉ 118 kilos. Và khi Mậu lên thay Đinh thì kim chỉ 121 kilos.

Rồi 5 cậu lần lượt cân đôi một như vậy cho đến khi hết lượt và kim chỉ : 125, 126, 129, 122, 123, 119.

Vậy mỗi cậu cân nặng bao nhiêu ?

Bài giải cần phải rõ và ngắn.

III — Một câu hết sức ngắn bằng các chữ cái trong vần quốc-ngữ

Đố các bạn dùng các chữ cái trong vần quốc-ngữ (kể cả chữ ă, â, ê, ô, ơ, ư, y) mà đặt thành một câu có nghĩa hết sức ngắn.

Một chữ có thể nhắc đi nhắc lại nhiều lần, nhưng càng ít càng hay. Các chữ có thể dùng theo bất cứ một trật tự nào, nhưng đều phải có đủ trong câu đã đặt.

IV — Thơ đố

Thân em vừa rộng lại vừa tròn,

Lăn lóc cùng ai bãi cỏ non.

Hễ muốn giảo giai mà gánh vác,

Cùng em xin tạc tấm lòng son.

(Đố là quả gì)

V — Tiếng bí-mật

Nửa trên, ca hát vang lừng,

Nửa dưới, tiếng khóc lọt lòng mới ra.

Dưới trên xum họp thuận hòa,

Dẫu rằng chẳng hỏi cũng là phó ngay.

Nhược bằng hỏi đến ta đây,

Thì như voi chắc đã lầy được ta ?

(Đố là tiếng gì)

D. T. T. X.

HÈ CHỈ NÊN
CẮT TÓC VÀ
— TẮM Ở —

PHẠM-NGỌC-PHÚC

N° 3 RUE
RICHAUD
— HANOI —

MỘT NƯỚC NHI ĐỒNG TỰ CHỦ

CỦA ĐÀO TRINH NHẤT

MỘT đứa trẻ ở xứ ta không mấy khi có cơ-hội để cho bản-năng được tự-do nảy nở.

Bất cứ lúc nào, đứa trẻ có một cử chỉ ngôn ngữ nào mới lạ, khác thường, dù cho là phải nỡ mặc lòng, phụ huynh cũng quở trách và cấm đoán, bảo nó là nói leo hay chơi trêu. Động một chút thì dọa những ba bị chín quai, những ông Kẹ, làm như nung đúc cho rắn thêm cái thiện-tính nhút nhát của trẻ mình đã sẵn có. Nói gì đến sự gần gũi với đại tự-nhiên lại càng hiếm hoi, cả tinh thần và sức khỏe đồng thời bị bó buộc; đứa trẻ nào tối ngày chúi trong xó nhà, không chạy không nhảy ở khoảng rộng, không giao du đàn lứa, không có một cử-động nào lạ thường, thì được khen là nết na ngoan ngoãn.

Với quan niệm nhi-đồng giáo-dục của phần nhiều phụ-huynh ta, trẻ con cứ là trẻ con; nhất cử, nhất động đều phải kiểm-chế; nó chưa đến tuổi nên tập làm người lớn và cũng không nên có

ý nghĩ hay việc làm gì người lớn.

Kết quả chỉ là tạo nên lũ trẻ yếu đuối, nhút nhát, chậm trễ trí khôn; những tính cách cần dùng làm người sau này, như sáng ý, mạo hiểm, hoạt động, đều thiếu sự trau dồi rèn tập.

Người tây phương không thế. Họ để cho bản-năng của trẻ được tự-do phát-triển, miễn là khéo cách dũa dắt, và xoay cái bản-năng ấy luôn luôn hướng về điều thiện. Dù trong trò chơi cũng có bài học thực-tế. Đến nỗi ngay lúc đầu xanh tuổi trẻ, người ta không ngần ngại rèn tập cho nhi-đồng những vai tuồng xã-hội mà chúng sẽ đóng sau này.

Chúng tôi có dịp được trông thấy ở bên Pháp, một đám đông trẻ con 14, 15 tuổi trở lại, tụ họp tổ-chức với nhau thành như một nước tự-trị. Gọi là một nước có lẽ quá đáng, nhưng bảo đấy là một hương-thôn một xã-hội nhi-đồng tự-trị thì đúng với sự thật.

Năm ấy, 1926 hay 27 không nhớ rõ, chỉ nhớ là cũng vào dịp

nghe hè, người ta để riêng một khu đất rộng mấi chục mẫu ở vùng Saint-Germain-en-Laye gần kinh-thành Paris, làm nơi họp mặt cho ba bốn trăm cậu bé ở các tỉnh đến đó luyện tập công việc tự-trị, tự-lập.

Trước hết có sẵn sàng với gạch cùng các vật-liệu cần dùng làm nhà, các cậu tự ra tài xuất lực xây dựng lấi những ngôi nhà bé xinh mà ở. Chính giữa một tòa nhà cao và rộng hơn, để làm cơ-quan công-hội, tức là nghị-viện hay di-h-thự chính phủ của họ.

Cổ-nhiên những tòa nhà ấy do tay một hai vị kiến-trúc-sư ở trong đám miệng còn hời sữa với nhau, đã tự ý kiến và chỉ bảo anh em đồng bối thi-hành. Có người lớn ở bên giám đốc, chỉ là xem xét đại khái thể thôi.

Trước mặt các nhà công-hội, các cậu không quên dọn đất thành một vườn hoa, trông có vẻ nhã-quan và mỹ-thuật.

Mấy hôm xây nhà, cắm trại xong xã, họ mở đại hội, bầu cử hội-lão, hội-đồng hà-g xã và một cậu lên làm đốc-lý.

Cậu đốc-lý này mới có 14 tuổi, không biết những lúc ở nhà với mẹ có ngủ nhè và khóc đòi kẹo

bánh thế nào, nhưng ở đây người ta thấy mặt cậu rắn-rỏi, thông-minh; bình như vì có kiến-thức và tài nói trôi hơn, nên được anh em tin phục, công-cử.

Thật họ tự lập tự trị một cách hoàn toàn.

Cậu này làm thượng-thư bộ lương thực, phạm là công việc quan hệ sinh sống hằng ngày của mấy trăm anh em, nào chợ búa nấu nướng, nào thịt cá bánh trái, nhất nhất về phần cậu và những kẻ giúp việc dưới quyền, tức là viên chức trong bộ, phải lo toan phụ trách. Mỗi bữa các cậu muốn ăn uống thế nào, tự đi chợ và tự nấu lấy mà ăn, không ai ở ngoài can thiệp. Hội đồng hàng xã có trách-nhiệm chăm nom việc vệ sinh chung.

Cậu kia làm cảnh sát trưởng, dưới quyền có mười lăm cậu lính tí hon, đêm ngày tuần phòng và giữ trật tự trong xã-hội. Nhất là đêm tối, cậu nào lần trốn ra ngoài, lính tuần vớ được tất bị phạt nặng. Ban ngày ai muốn đi ra ngoài, phải xin giấy thông hành của viên cảnh sát trưởng và có quan đốc-lý phê-truân mới được.

Cậu khác làm tổng-trưởng bộ

giáo - dục, phận sự là trông coi nhà đọc sách xem báo, thường tổ chức các cuộc nói chuyện về phổ thông trí thức; một vài ngày lại mở một cuộc hòa nhạc hay diễn kịch để anh em cùng giải trí.

Ngoài ra còn có những bộ tư pháp, tài chính, canh nông, mỗi bộ do một cậu có tư cách đứng đầu và một ủy-viên-hội làm việc.

Có người không khỏi lấy làm lạ, các cậu này bày vẽ ra bộ canh nông và bộ tư pháp làm quái gì.

Kỳ thật, ở trong khu vực xã-hội của họ, có ít nhiều cậu đóng vai nông-dân, cũng cặm cuì trồng cây làm vườn không khác gì bên ngoài. Tỉnh thoảng họ cũng việc này, việc nọ tranh chấp thừa kiện lẫn nhau, tự nhiên phải có tòa án phân xử. Trong khi ấy, cậu này ngồi làm quan tòa xử án, cậu kia đứng làm trạng sư bên vực nguyên - bị, trông như cảnh thật ở pháp-đình.

Nhất là những lúc hàng xã họp, cậu đốc-ly chủ tọa, bàn bạc công việc lợi hại trong dân, tỏ ra người khôn ngoan và có vẻ nghiêm

trang chừng chạc đáo để.

Nên biết trong nhà công-hội cũng có máy đánh chữ, có thợ kỹ làm việc, những giấy tờ tư báo giữa các cơ quan đều đánh máy tử tế, rồi biên vào sổ và giữ bản sao.

Bọn người lớn chúng ta muốn được vào xem các cuộc tổ chức trong xã-hội nhi-đồng tự-trị, phải xin phép trước, và chỉ được vào từng tốp độ mười người một, có mấy cậu hướng dẫn đi xem mọi nơi.

Có xem tận nơi mới biết rằng họ bé hột tiêu. Họ đã thu nhỏ bộ máy tự trị lớn của xã hội loài người, đặt vào một đoàn thể năm ba trăm người với nhau.

Sau mấy tháng thực - nghiệm như thế, mấy trăm cậu bé này rèn đúc được cái tinh thần tự lập ngay trong thời kỳ mà người ta vẫn bảo ăn chưa no, lo chưa tới.

Ta có nên lấy làm lạ gì, khi thấy phần nhiều con trẻ tây-phương mới 11, 12 tuổi đầu đã có được những tư - cách và trí thức mà vô số người mười tám đôi mươi ở nhiều xứ khác chưa có.

Đ. T. N.

HÈ CHỈ NÊN
CẮT TÓC VÀ
— TẮM Ở —

PHẠM-NGỌC-PHÚC

N. 3 RUE
RICHAUD
— HANOI —

ĐỀ GIẢI TRÍ

trong kỳ nghỉ hè

CÁC bạn đi nghỉ mát ở bãi biển sẽ thấy buồn nhất là khoảng từ quá trưa cho đến giờ ra biển tắm.

Để giúp thêm các bạn ít cuộc vui ở trong nhà hay ở dưới bóng cây mát, chúng tôi hiến các bạn mấy trò chơi dưới đây.

A. *Trò chơi trong nhà.*

Tay phải hay tay trái ?

Bảo một người bạn cầm dấu 2 xu ở tay này và năm xu ở tay kia. Rồi hỏi người ta xem có đoán mình biết tay nào cầm hai xu không.

Muốn trở tài Quỷ.Cốc, bảo bạn gấp đôi số xu ở tay trái và gấp ba số xu ở tay phải rồi cộng lại.

Số cộng tất nhiên là 19 hay 16. Bảo bạn trừ đi 17. Nếu người bạn không nói gì, thế số cộng đích là 19, và hai xu ở tay trái.

Trái lại, nếu người bạn bảo rằng không thể trừ đi 17 được thì hai xu ở tay phải.

Khi ấy, chớ có nói vội; hãy vờ làm vài cái tính không đầu rồi một lúc lâu mới nói: « Hai xu ở tay phải ! »

B. *Trò chơi giữa trời.*

Bịt mắt bắt nhau

Người chơi chia làm hai phe đều nhau. Mỗi phe chiếm một

đầu sân hay bãi cỏ, lấy tên cái của nhau mà đặt tên.

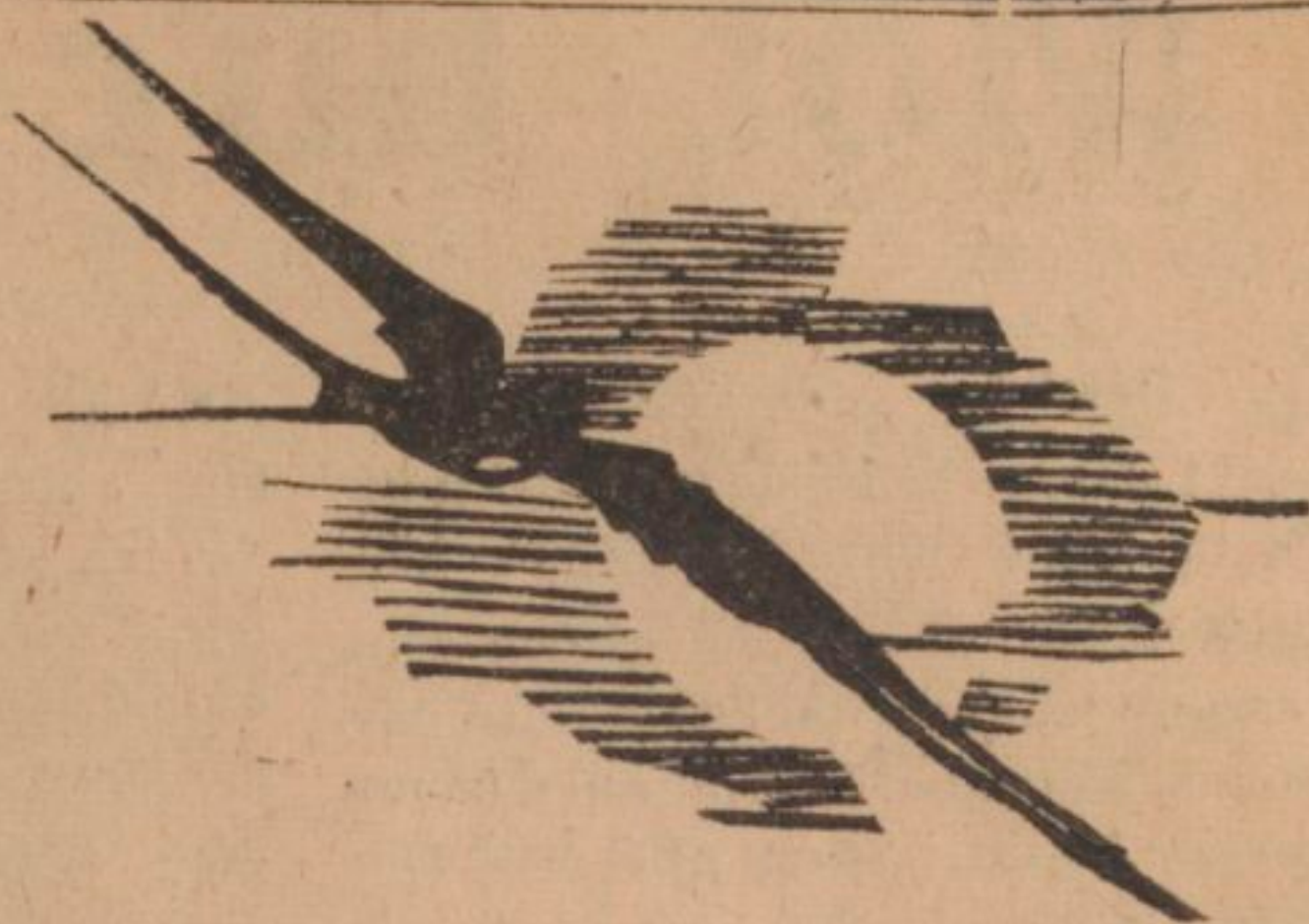
Người ở mỗi phe cứ kể trên người dưới đứng sắp hàng một, hai tay của người đứng sau để lên vai của người đứng trước mặt. Trừ người đứng cuối cùng, còn ai cũng bịt mắt cả.

Xong đầu đấy, hai phe phải tiến đến xát nhau. Người đi đầu của phe Trần-hưng-Đạo, chẳng hạn, phải bắt cho được người đi đầu của phe Lê-Lợi. Việc đó không phải dễ đâu.

Người đứng cuối không bị bịt mắt của phe nào chính là người dẫn đường cho phe ấy. Nếu phải đi sang bên phải, người ấy khẽ kéo vai bên hữu của người đứng trước; người này lại kéo vai bên hữu của người đứng trước mình, cứ thế cho đến người cầm đầu. Nếu phải đi sang bên trái thì cái hiệu ấy cũng truyền từ người đứng đầu bằng cách kéo vai bên tả.

Khi người cầm đầu của phe này bắt được người cầm đầu của phe kia, hai người ấy phải ra cuộc. Rồi lại chơi như trước cho đến khi chỉ còn hai người không bị bịt mắt.

Người ta nghỉ mát...



Này đây lại đến mùa hoa Phượng !
Ve đã kêu sầu rộn núi, sông.
Nắng lửa tô nâu vùng trán trắng
Băn-khoăn sự-nghệp những mơ-mòng.

Người ta nghỉ mát lung-tung cả,
Tôi vẫn xoay tròn viết mãi vẫn.
Thời-thế xem chừng ngày mỗi khác,
Tài-hoa thêm chỉ tóc, râu cần.

Đời trôi một điệu càng thêm chán,
Luần-quần sinh-nhai uồng thán ngày.
Du-lịch làm toàn trên gác xếp,
Giang-hồ : Hoàn-Kiểm đến hồ Tây.

Lắm phen muốn học theo người trước :
« Tráng-sĩ một đi không trở về » !
Song, mẹ già rồi, em trẻ dại,
Gia-đình buộc chặt trí nam-nhi.



Đành đem lòng ướp vào men rượu,
Đề ủ hồn trong những phút mơ.
Đành viết tâm-tình lên giấy trắng,
Gửi ai đồng-diệu bốn phương xa...

Nguyễn Tổ

Hè năm Nhâm-ngọ

Một bức thư

của LAN-KHAI

Bác Lê,

NÀY đây, mùa hè đã tới! Cái mùa «com ú, nước ừ», cái mùa của sự lười biếng, uể oải, của những đêm khó ngủ, và những buổi sáng thức dậy một cách mệt nhọc. Tóm lại, cái mùa mà người ta không những ghét mà còn ghê sợ nữa, vì nói đến mùa hè tức là nói đến các bệnh thời khí dữ dội.

Nhưng, chiếc mề đay nào lại không có mặt trái, theo ngạn-ngữ của người Tây phương.

Riêng đối với tôi, mùa hè là mùa đáng yêu nhất. Bởi vì rằng nó là cái mùa có những đêm đầy sao và dom dóm, những trận nắng làm sự vật như bốc lửa, những cơn giông bão chuyển đất long trời, những trận lụt làm trôi nhà, trôi cửa, vỡ đê, mất mùa. Với mùa hè, người ta luôn luôn được sống những giây phút mãnh liệt, những cảm giác nó đánh chênh bết mực thăng bằng. Mùa hè còn là mùa của ánh sáng, một ánh sáng chói lọi, long lẫy có khi tàn bạo nữa, nhưng mà là ánh sáng, nó bao trùm, ứ ếp lấy sự vật, nó thấm vào tâm hồn người ta, làm cho cả những chỗ tối tăm cũng hình như không hẳn còn là tối tăm.

Mùa hè đến. Nó nói với tôi rất nhiều, nói bằng một giọng tình tứ kín đáo như những lời ân-ái của một vị ác, thần, và sự trái ngược này là một cái gì nó mơn trớn lòng tôi hết sức.

Nó nói với tôi những gì?

Nó nhắc tôi nhớ lại những ngày quá khứ, những ngày mà tôi còn sống cái đời học sinh vô tư lự, thường đi chơi ở các con đường vắng vẻ: đường sau núi Cổ, đường vào đình Thiên-lôi, bây giờ còn rậm những bụi dùm-dùm quả ngọt và thơm tựa dâu tây, đường qua xóm Cầu Gù, đi vòng quanh tòa thành cổ tới xóm ông Bộ Nghĩa, nơi mà hai quân Pháp và quân Cờ đen đã đụng trảm nhau nhiều trận vô cùng kịch liệt. Ở những nơi này, sự tĩnh mịch gần trở nên một cảm-giác về thể chất. Tôi đi tha-thui một mình, tay cầm cái bật đá bằng cao su rình bắt chim sẻ, chim ri, hoặc những con chèo bẻo đậu chót vót trên các cành lau. Tôi bắn chằng bao giờ trúng. Và bởi thế, tôi đâm chán cái trò chơi mà sau cùng tôi chê là độc ác. Tôi đi tha-thui như thế vì, lúc bé tôi thích sự yên lặng lắm. (Có lẽ tại tôi yếu đuối, không thạo những trò chơi phải cần đến sức khỏe và sự nhanh nhẹn). Tôi lững thững vừa đi vừa lắng nghe tiếng con chim gõ kiến nó đập mỏ chan chát vào các gốc cây, tiếng con tu hú nó nhắc tôi rằng vai đã bắt đầu chín, hoa gạo đã bắt đầu nở và nghĩ hè đã gần tới nơi. Nhưng tôi thích nhất là tiếng chim gâu. Giống chim này kêu một cách trầm lặng, chứ không âm-ĩ như các giống chim khác. Nó bỏ từng giọt thanh âm xuống sự vắng lặng đến nỗi lắng tai nghe nó, tôi nhiều

lúc không hiểu đó là một tiếng chim kêu hay đó chính là sự định mệnh nó lên tiếng nữa. « Cúc cu cu!... Cúc cu cu... » Từng giọt, từng giọt, thánh thót, mơ màng... Tôi ngẩn ngơ, tôi ngẩng đầu nhìn những bè mây trắng xếp từ từ trôi, những cánh rừng xa vắng dưới ánh nắng, những đoạn gấm dài, những khúc sông xa xôi tựa như những giòng thiếc lỏng... Tạo vật bắt đầu có mặt thiết với lòng tôi từ đây. Và ngày nay, nếu tôi hay

tả cảnh núi rừng, và cái thi vị của hoang vu, ấy chẳng qua những kỷ-niệm vẫn còn tha thiết cho tôi đến nỗi tôi chưa thể quên, dù rằng tôi hiện có nhiều mối lo lắng, yêu thích, nhiều sự ước mong, nhiều công việc bận khác. Cái gì ta đã qua không bao giờ trở lại. Tôi tiếc thương tất cả những cái mà tôi đã mất đến nỗi, đời tôi, cho đến ngày nay, chỉ mới là một sự nhớ lại không ngừng.

LAN-KHAI

BÁ CÁO CHUNG!!!

Tôi là Phạm-dăng-Hà ở làng Lai-hạ huyện Lang-Tài Bắc-Ninh bị mắc chứng Mộng-Di-Tinh « do Thủ-dâm mà ra » đã 5-6 năm từ 1933 uống thuốc khắp nơi không khỏi, đã tưởng tuyệt hi-vọng về đường sinh-dục; Thì may thay có người giới-thiệu tôi với Danh-y Vũ-Khắc-Dza hiệu Đại-Phương ở làng Đại-dồng tỉnh Sơn-tây tôi liền theo thuốc từ Septembre 1937. Thuốc bột uống về quá nửa đêm, thuốc tễ uống ban ngày uống liền liếp có tháng rưỡi khỏi. Sang năm 1938, vợ tôi có hai và cho tới năm nay tôi được ba con. Hôm 20 tháng hai ta năm nay Avril 1942) tôi lên làng Đại-dồng thuộc tỉnh Sơn-tây (Tonkin) để tạ ơn ông và bây giờ xin thành thực giới-thiệu phương thuốc thần hiệu chữa Mộng di-Hoạt-tinh của Danh-y Vũ-khắc-Dza cùng người mắc bệnh trong nước.

Ký tên: Phạm-dăng-Hà

HÈ CHỈ NÊN
GẮT TÓC VÀ
— TẮM Ở —

PHẠM-NGỌC-PHÚC

N° 3 RUE
RICHAUD
— HANOI —



TÔI SẼ BAY CHO CÁC NGÀI XEM - TÔI CÓ MỀ-ĐAY CÁC NƯỚC KHEN VỀ TÀI BAY CỦA TÔI!



TÔI NGỒI ĐÂY, RỒI TÔI BAY NGAY CHO CÁC NGÀI XEM TÀI



HÃY CHỤM LÍ KHẨN CỦA ĐÀI TIỀN LỀM MÌNH TA, TA SẼ BAY CHO CÁC NGÀI XEM



ẦY ĐÂY, CHẬN TÔI ĐÃ NHẮC BÔNG LÊN RỒI NHA !!



TÔI BAY RỒI NHA !!



THẾ LÀ ...
của Mạnh Quỳnh



BAY



N.H

Nghỉ hè về quê

Năm học dài lâu đã hết rồi,
 Mấy chàng thu dọn bạn về xuôi
 Quê nhà : sau lũy tre non ấy !
 Nhắc-nhở ngày vui, miệng mỉm
 cười.



Lòng thấy nao nao tay cuống quýt
 Xếp quần áo sách vào trong rương.
 Chừa ra một bộ, trông còn mới
 Làm dáng về quê ; ấy lẽ thường !



Thu dọn xong rồi thấy vắng không,
 Nhìn nhau thăm lặng trí băng-
 khuâng
 Băng khuâng phòng vắng cùng
 ngơ-ngác
 Mấy bạn chia tay, nhỏ lụy thắm...
 Thu-Thanh

Chiều hè

Nắng vàng dải nhẹ lưng đồi,
 Chiều về chầm-chậm, mây trôi
 lơ-đờ.

Nền trời thắm một màu lơ,
 Gió chiều nhẹ-nhẹ lướt bờ vi-lau.
 Nắng vàng nhuộm ủa hàng cau,
 Cánh đồng bát ngát một màu
 xanh-xanh.

Chim trời vội vã bay nhanh,
 Quay về họp bạn trên cành cây
 cao.

Văn-Chính



Hè chỉ nên đến nhà P. N. P.
 Chủ nhân tiếp đãi rất lịch-sự.
 Phòng-tắm rất vệ-sinh.
 N° 3 Richauct — Hanoi

Phạm-ngọc-Phúc

ĐỀ PHÒNG KHI CẨM TRẠI

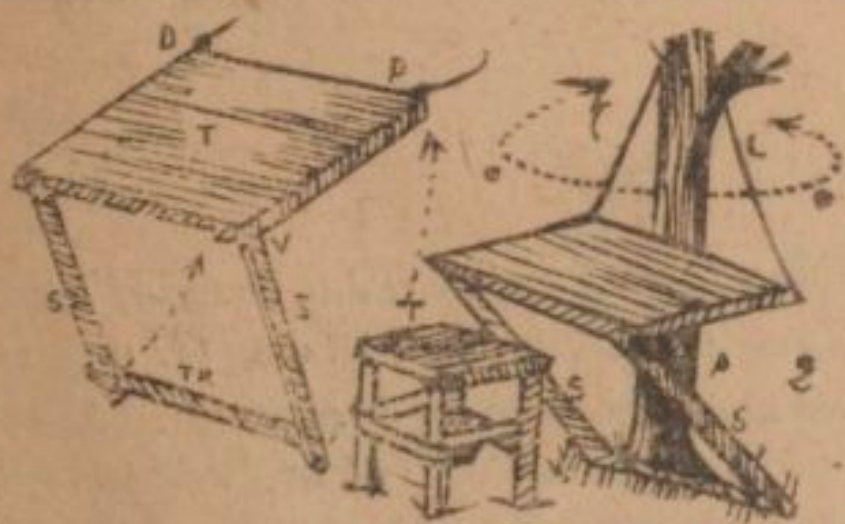
Trở lại cái lều của các cụ

PHẢI, tôi muốn nói đến cái của các cụ ở « thời đại lều chông » xưa kia. Nhưng mà không phải đề đi thi mà là lều để đi... cắm trại.

Vải bây giờ đắt lắm hiếm. Làm được một cái lều cho ra tuồng, ít ra cũng tốn trên hai chục bạc. Mà hai chục bạc ở thời buổi khó khăn này kể cũng to đối với những thanh niên không được cái may mắn là con những phú-ông.

Vậy tôi tưởng ta có thể sửa đổi cái lều của các cụ xưa kia dùng để đi thi mà đề cắm trại, cũng không phải là không thể được, mà lại còn rẻ tiền nữa.

Tre để làm gọng lều không phải là vật hiếm rồi. Một bộ gọng lều



sáu cái vót bằng tre, một bộ dòng-dọc ba cái cũng bằng tre. Mũi bia bằng giấy ta lấy ở những quyển sách nho bỏ đi, phất bằng nước quả cây, vừa không giột vừa bền;

Hai cánh gà cũng bằng giấy ta phất cây. Muốn cho đẹp, quét thêm trong ngoài một lớp sơn tây, tùy theo cái màu mình thích. Thân mấy cái cọc tre để đóng lều. Rồi khi cần đến bộ gọng buộc lại, cái nệm quăn ra ngoài, tất cả vác trên vai, nặng nhọc, công-kênh gì.

Để làm việc dưới bóng mát

Đi cắm trại, muốn viết lách mà thiếu cái bàn, tưởng cũng khó chịu.

Nhưng, muốn có một cái bàn con để tiện chỗ nào có bóng mát thì ngả ra mà làm việc, cũng chẳng khó gì.

Kiểm một miếng gỗ mỏng, bào nhẵn đi, làm cái mặt bàn T. Đóng hai cái đinh khung vào chỗ D và P để xỏ giây mà treo lên cây. Lấy hai mảnh gỗ mỏng làm chân bàn SS, vào mặt bàn T để có thể gập lại ở chỗ V. Đóng thêm một cái thang TR cho vững. Tất cả có thể gập lại theo đường chấm có mũi tên. Khi cần đến, lấy giây CC treo lên một cái chạc cây thế nào cho cân và thang dựa vào gốc cây A. Thế là, thêm một cái ghế vải con nữa, bạn có được một cái bàn để làm việc có thể xoay quanh cái cây mà tránh nắng.

Một cái mắc-áo bỏ túi được

Đi cắm trại, thiếu cái mắc áo để treo cái mũ, cái áo, hay cái túi dết, tưởng cũng bất tiện.

Tất có người bảo : « Khó gì ? Kiểm một hòn đá, đóng vài cái đinh vào một thân cây ; hay bẻ một vài chạc cây đi, có mà vô khối mắc áo.

Đã đành thế cũng được, nhưng cách ấy chẳng thần tình chút nào.

Thế ngộ cái chạc cây cao quá thì làm thế nào ?

Cái đinh bị ẩm thành han rỉ. áo mắc vào chẳng khỏi dây bẩn.

Vậy thì bạn hãy kiểm lấy một cái thắt lưng da (A) và bẻ lấy vài cái mắc bằng giấy thép to mà cứng (b). Giùi lỗ vào giấy da để



mắc móc sắt, bao nhiêu cũng được, tùy ý (c).

Khi cần đến, đem cái giấy da có móc thép « thắt lưng » vào một thân cây, thế là bạn có một cái mắc áo (d) tiện đáo để, mà lại rất sạch-sẽ.

V, D.

CÙNG BẠN LÀNG THƠ

Trong cuốn XUÂN DUY-TÂN ra hồi Janvier vừa đây, chúng tôi có ý định tháng Juin tới này sẽ cho in ra một tập thơ gồm các câu đối, các bài thơ khóc, thơ viếng thi-sĩ TÂN-ĐÀ. Nhưng tới nay, các bạn phương xa mới gửi về được ngót 20 bài, như thế còn ít quá chưa thể chọn lọc được để in. Vậy bạn nào đã có lòng thương tiếc thi-sĩ TÂN-ĐÀ, xin gửi về cho những bài về loại đó (đã in ở các báo rồi cũng được). Vì vậy, chúng tôi xin tạm hoãn ngày in ra tập thơ đó vào dịp cuối 1942, cho được đầy đủ ơn.

Khi in xong, chúng tôi sẽ xin gửi kính tặng các bạn có bài in trong đó một tập làm kỷ niệm.

Sau xin cảm ơn các bạn đã gửi bài về cho từ Janvier tới nay ;

Những bài gửi về xin để cho :

M. Nguyễn-Tổ

Quản-lý Duy-tân Thư-xã

52 - Khâm-Thiên - Hanoi

CHEMINS DE FER DE L'INDOCHINE

“LE RAIL à votre service**”**



HANOI — SAIGON EN 41 HEURES

Express Quotidien

(Voiture — Restaurant — Couchettes)

Rapidité...

Confort...

Economie...

— RÉSEAUX NON CONCÉDÉS —



CÁ CỐC con ông nghị Éch và Ba Cây, con ông hàn Cua tuy chưa đậu nổi cái bằng Sơ-học mà cũng là học sinh cự-trào «ban Tú-Tài, đề bà nghị và bà hàn thỉnh thoảng được khoe với các bà bạn :

«Ấy cháu sắp đi thi Tú-tài đấy a».

Nhưng đã mấy năm nay chẳng năm nào là cháu không đi thi mà chẳng năm nào người ta thấy trên báo cả. Tuy vậy về y phục về cách ăn chơi, hai cậu thật đã ăn đứt các bạn trong trường. Vì vậy, trừ những người bạn vào hùa với hai cậu để được ăn, được chơi, những người học hành chăm chỉ đã tặng hai cậu cả cái biệt hiệu là « Công-tử Y »

Hai cậu chơi thân với nhau như vậy mà thật là trái ngược hẳn nhau về cả người lẫn nết,

Cốc gầy và chắc, Cây béo và bệu. Cốc hữu dũng vô mưu chỉ được cái nghề cây khỏe ; còn Cây thì cần thận quá làm việc gì cũng suy đi tính lại rất lâu. Nghỉ hè năm ấy hai cậu nói dối nhà vào nghỉ mát ở Sầm-sơn mà kỳ thực là để thực hành một cuộc mạo hiểm chưa một trang thanh niên Việt Nam nào dám làm từ trước đến giờ.

Hai cậu rủ nhau vào tận Ban-mê.Thuột săn hổ, nhất định thế nào cũng mang về một tấm da ông « Ba-mươi » để rửa cái tiếng « Công-Tử Y » các bạn đã tặng cho.

Muốn tỏ ra là một tay gan dạ và muốn được nếm những cái bất ngờ trong cuộc mạo hiểm. Cốc không mang gì hết, ngoài súng đạn và quần áo để thay đổi. Còn

Cây thi tải cả một « Lô » đồ dùng thường ngày, kể cả cái máy hát và một ít đĩa hát, lại thêm các thứ ăn mà chàng thích, và thuốc men mà chàng sẽ cần dùng đến.

Thế là hai nhà thiện-sa của ta đã trèo trệ mỗi người trên một cái dăng-sơn bằng tre đóng vôi vàng và để bốn tên Mọi khiêng. Việc làm quen với cách vận tải thô - kệch và mới mẻ này cũng không phải là được bình an vô sự. Cóc mạnh bạo nhảy tót lên làm gãy cả cái dăng sơn, và va đầu vào một gốc cây, trán sưng vù lên bằng quả ổi. Cây xem xét cẩn thận lắm rồi mới trèo lên. Nhưng vì chàng nặng quá, bốn tên Mọi vừa nhấc nổi chàng lên thì dăng sơn cũng gãy, chàng ngã bổ nhào xuống môi bị răng va vào làm sứt mất một miếng xương.

Sau hai tiếng đồng hồ ngồi trên dăng sơn băng qua rừng rậm hai chàng đã bắt đầu thấy mỗi lưng chồn gối, thì bốn tên Mọi đứng lại ở đầu một làng Mọi chừng dặm chục nóc nhà. Cóc nhảy vội ngay xuống và muốn tiến thẳng vào làng, nhưng bị một tên Mọi ngăn lại. Còn Cây thi dẫn đo căn vặn mãi, tới khi chàng biết chắc rằng giống Mọi Ca-răng-căng-tai này không ăn thịt người chàng mới từ trên dăng-sơn bước xuống. Vai đeo súng, hai chàng chững chạc mạnh bạo tiến vào trong làng, đến nhà người Chùm Mọi. Vì có người báo trước, chùm Mọi Oachchalachibiu liền vận lễ phục rất lộng lẫy ra đón tận ngoài cửa. Hai bên thi lễ theo phong tục riêng rồi Cây lấy ra

Xem tiếp trang 49

GIỚI THIỆU THUỐC HAY !!!

DƯƠNG-KÊ SINH-TỔ HOÀN

« Có Luận án và bài khảo cứu ở KHOA HỌC CỬ SỐ 97 và VIỆT NAM Y-BÁO SỐ 5 • Thuốc cứu hồi cho các ông bị suy nhược thần kinh. Thận hư bại. Mộng di tinh. Các bà kinh kỳ biến sắc khí hư đau sưng tử cung. Chế riêng hai hạng. HẠNG NAM NỮ ĐÃ THÂN GIA THẤT, VỢ CHỒNG CÙNG PHẢI UỐNG : Hộp nhỏ 9\$00 uống 12 HỘP. Hộp nhỏ 6\$00 UỐNG 7 NGÀY. Hạng nam nữ chưa thân gia thất. Hộp nhỏ 7\$00 UỐNG 15 NGÀY, hộp nhỏ 4\$00 UỐNG 10 NGÀY. Dùng trong 48 TIẾNG ĐỒNG HỒ KIẾN HIỆU, uống 2, 3 hộp có bảo đảm. Mua thuốc đề về nơi:

Tổng phát hành : Monsieur **Vú-khắc-Dza**
Villa Đại-Phương, Village Đại-Đồng — Sontây (Tonkin)

TRANH
NGỰ-NGÔN



CÁ CỐC VÀ BA CÁY

(Tiếp theo trang 47)

biểu chum Mọi một hộp si-gà và cái bật lửa, lại thêm một thùng ét-xăng nữa.

Oachchalachibiu, sau khi được Cóc dạy cách dùng cái bật lửa, liền châm lửa luôn một điếu si-gà và bứt lấy làm khoái lắm.



Trong khi ấy Cóc và Cáy cùng nhìn một cách thèm thuồng một tấm da hổ to, rộng căng ở trên vách. Hai chàng liền tỏ rõ cái mục-dích cuộc mạo hiểm của mình và hỏi người chum mọi xem

gần đây có hổ không? để hai chàng ra tay trừ hại cho dân. Oachchalachibiu đáp rằng tấm da hai chàng vừa ngắm nghĩa là da một con hổ lớn giết được mới đây ở chỗ cách làng có một thoi đường và mong hai nhà thiện-xạ sẽ hạ được mười con như thế, vì cái gì chứ hổ thì ở đây sẵn lắm.

Thấy nói vậy Cóc nóng nảy muốn được khoe tài bắn của mình ngay, nhưng Cáy ngăn cản, nói rằng phải cho người đi lùng trước xem các « cù » ở đâu để cho khỏi nhọc công tìm. Hôm sau hai tên Mọi về báo rằng cách đây không xa, một con hổ thọt vừa mới bắt một con trâu mộng của người Dachichachichi và công vào rừng mất, hai cậu công tử liền xách súng theo họ đi ngay.

Cóc hăm hở đi trước, ra dáng mạnh bạo lắm, còn Cáy thì tụt lại sau, dè dặt từng bước, tay không dờn cò súng. Đến nơi, hai nhà thiện-sạ theo lời người Mọi, liền

dựng một túp lều bằng cành cây để làm chỗ nấp. Trong khi Cóc và hai tên Mọi lúi húi dựng lều thì Cáy ngồi nhìn một chỗ để ngủ. Lều chưa dựng xong mà hồ ta đã lăn đến thì chàng nã liền. Chẳng mấy chốc lều dựng xong, chắc chắn, kín đáo, nhưng khí chật. Hai cậu quen sống cái đời trưởng giả lúc đầu cũng thấy khó chịu, nhưng sau cũng quen dần. Vả lại mình liều lĩnh vào tận Ban-mê-Thuật sẵn hồ, chẳng phải là cốt để rửa cái tiếng «trưởng giả» anh em vẫn thường cười mình đó ru? «Bộ những thằng trưởng giả ấy thì còn làm cái gì được?»

Bây giờ thử xem những thằng trưởng giả có thể sống cái đời ma dã của Mọi Cà-rang-cang-tai không nào? Ngồi chờ trong lều suốt một ngày mà chẳng thấy bóng của chúa sơn lâm nào bén

mắng tới, hai chàng chán nản trở về làng Mọi. Già, trẻ, lớn, bé ra đón hai nhà thiện-sạ của ta đông lắm, đứng trật cả hai bên đường. Hai chàng thật là khó chịu ở giữa hai cái hàng rào người trở mắt ra nhìn mình. Cả viên chum Mọi cũng ra đón và an ủi hai chàng rằng tuy hôm nay không may, còn ngày mai, ngày kia và thế nào hai chàng cũng có hàng chục tấm da hồ để về làm quà cho bà con.

Đêm trước hai chàng đi đường mệt nên ngủ được ngon giấc. Nhưng đêm nay vì hai chàng nằm trên giường tây có lò so và đệm đã quen, bây giờ phải nằm trên cái giường vải của Cáy mang đi theo nó thế nào ấy, nên trần-trọc mãi không ngủ được. Cóc ta vì không mang theo giường màn gì cả, trước còn nằm ngoài trên cái

GIỚI THIỆU DANH-Y!!!

VU - KHAC - DZA

Villa Đại-Phương — Village Đại-Đồng — Sơn-Tây (Tonkin)

Làm thuốc có học chuyên môn, có kinh-nghiệm nhiều theo toàn chân Vương-dạo. Danh-y biên tập về thuốc ở báo Khoa-Học Tạp-Chi và Việt-Nam Y-Báo ; đã được nhiều chứng chỉ, bằng khen và ân thưởng Phàm Hàm.

Mấy khoa chuyên môn cực kỳ hay

Mông di tìn' mỗi hộp 3\$00 uống 6 đêm nặng 3, 4 năm 3 hộp khỏi hẳn.

Đàn bà khí hư đau sưng tử cung kinh biến sắc không đều

2p.40 một hộp và một gói thuốc lá nam 0p.40 trong 10 ngày khỏi dứt. Sốt rét ngã nước 0p.60 ba viên chỉ ba viên nhất định khỏi. Mua thuốc từ 3p. không mất cước.

giường phen của người Mọi, nhưng sau vì muỗi nhiều quá, chàng phải chui vào nằm chung với bạn. Lúc ấy Cáy mới lên mặt và chế cái tính cầu thả của người bạn đồng chí. Bởi không ngủ được hai chàng mới bàn nhau cố săn lấy chục con hồ để đem về làm quà cho hai cụ cố. Một nỗi cao hồ cốt những một chục ông thì phải biết, tha hồ mà bỏ.

Vừa tang tảng sáng hai tên Mọi đã đến báo rằng chúng nhận thấy vết chân hồ ở trong một thung lũng cách đây nửa ngày đường. Cóc hăm hồ đi ngay, không kịp ăn lót dạ, Cáy thông thả theo sau; vừa đi vừa nhai bánh tây khô với «phó-mát» mà chàng mang theo. Được vài tiếng đồng hồ, Cóc thấy ruột đói như cào, phải năn nỉ xin bạn vài miếng bánh để ăn cho lấy sức.

Đến nơi vừa trông thấy vết chân chúa rừng, Cóc vì tính nóng nảy, liền dẫn bước đi theo. Thật là đại dột, vì chàng vừa đi được

vài bước thì cha mẹ ơi! một con hồ kéch sù thỉnh linh nhảy ra giữa khoảng Cóc và Cáy, chẳng may còn chặm chạp đi lại sau, mắt nhìn ngang nhìn ngửa. Vì chưa kịp đề phòng, hai chân chàng kinh hoàng quá, ngã bổ ngửa ra người một nơi súng một nẻo. Cũng may con hồ chưa nổ thít hai chàng. Nó nhảy luôn vào bụi rậm? Kịp đến khi hai



chàng hoàn hồn, đứng giây phút lấy súng thì nó đã biến đi đằng nào mất. Hai tên Mọi liền khuyên hai chàng dựng một cái lều đề định ở đấy cho chắc chắn, hơn là đi sâu vào trong rừng đậm, có

phần nguy hiểm lắm. Lều vừa dựng xong, bốn người đang định thì Cóc trông thấy một con Báo thong thả đi lại phía lều.

Đồng thời Cáy cũng trông thấy một hồ cá và hai hồ con, ở trong rừng rậm. Ba con đứng lại một lát, đánh hơi, rồi từ từ đi về phía các nhà săn bắn. Cáy bảo cho Cóc biết, nhưng Cóc đã dơ súng sắp bắn con báo. Hai tên Mọi ngăn chàng lại, bảo chàng nên cho ba mẹ con con hồ đến gần mà bắn thì chắc hơn. Vô ích, Cóc thấy con báo vừa tầm súng không thể nhin bắn được, liền bóp cò. . Nhưng chàng vội vàng không ngắm kỹ, nên viên đạn không trúng vào con báo mà lại tin vào một gốc cây. Đang này ba mẹ con con hồ nghe thấy tiếng súng, liền ù té chạy trở lại vào rừng rậm mịt. Cáy uất quá muốn cự hạn về cái tội làm mình mất một dịp trở tài, nhưng sợ làm mất thể diện hạn trước hai tên Mọi nên lại thôi. Hai chàng bàn nhau đóng đồn lý ở đây, thế

nào cộp ta cũng lần ra. Song chờ mãi đến tối vô ích, những con muỗi to bằng con ruồi trâu bao vây chung quanh, và đốt dữ lắm, hai chàng đành phải trở lại làng Mọi. Sáng hôm sau trong khi cho người Mọi đi lùng kiếm giống vật săn mà hai chàng ưa thích, Cóc và Cáy ngồi kể tội lẫn nhau :

— Nếu hôm qua mày không bắn con báo thì có phải ba mẹ con con hồ sẽ đến gần và tao sẽ hạ được cả ba rồi không?

— Còn mày, giá mày đừng chờ đợi, trông thấy mày bắn liền ngay có phải hôm nay ít nhất mày cũng hạ được một con thì hôm nay tao đã có một tấm da hồ để đem về lóc chúng nó rồi không? Cái thói cẩn thận quá của mày làm lỡ mất cả dịp may.

Hai chàng vừa cãi nhau đến đó, thì hai tên mọi về báo rằng chúng đã trông thấy một cặp hồ đang nằm ngủ gần đấy. Hai chàng đi gấp thì may ra còn thấy nó ở chỗ cũ, và lại gió ngược, hai chàng

Hè chỉ nên đến nhà P. N. P.
Chủ nhân tiếp đãi rất lịch-sự.
Phòng tắm rất vệ-sinh.
N° 3 Richaud — Hanoi

Phạm-ngọc-Phúc

có thể đến gần mà bắn được. Cóc liền vội vã lên đường. Chàng bước thật mau chỉ sợ phen này lại lo mất dịp tốt. Trong lúc vội vàng vô ý chàng bước lên một bãi lầy và tụt xuống quá đầu gối. Hai tên mọi phải hợp sức lôi chàng lên thì ôi me ơi! chàng lấm như thể ma vùi. Công tử Cây, trái lại, đi dò từng bước, vì vậy, đường đất không xa gì mà phải mất gần nửa ngày giờ mới tới chỗ bụi rậm có cộp. Hai tên mọi có dăng lo ngại, vì hai vợ chồng ông cộp chỉ quanh dău dăy mà họ thì sợ cái tính hấp tấp của chàng Cóc. Hai người phải ra hiệu mãi cho Cóc dừng vội vàng. Tìm



— Trời ơi, ước gì mình được sinh làm dân Phầa-Lan để được ngủ luôn 6 tháng cho hả mà!

kiếm một lúc lâu, chúng mới trông thấy cặp chúa rừng nằm cạnh nhau ở dưới một gốc cây gồi. Vừa trông thấy cặp thú dữ Cóc liền nấp đằng sau một gốc cây dừa, chĩa súng ngấn n con đực bắn trước, nhưng ác hại quá giữa lúc chàng đề tay lên cò súng thì một con khỉ ở dău trên cây dừa đánh rơi ngay một quả dừa xuống đầu chàng. Cóc rụt mình, tay ấn vào cò, đạn nổ, nhưng trượt sang đường khác, hai vợ chồng ông ba mươi liền chạy trốn mất. Viên đạn của Cóc thiếu chút nữa thì làm cho bạn chàng đi đời. Cóc rụt mình súng chệch đi, nên đạn trúng vào mũi của Cây lúc ấy đứng nấp sau một cây dừa khác, về bên tay phải, suýt nữa thì xuyên thủng cả sọ của va. Bởi vậy dău hai tên mọi năn nỉ thế nào mặc lòng, chàng Cây cũng nhất quyết không ở lại đợi nó tìm hồ nữa. Vì thế, lần này hai nhà săn bắn của chúng ta lại về không. Dân làng mọi đã quen lệ, không buồn ra đón hai chàng nữa. Chỉ có Oachchalachibiu ra nghênh tiếp và chia buồn cùng hai chàng cùng sự không may vừa rồi. Người chòm Mọi nói để hai chàng biết một tên chău dê vừa đến báo va rằng một con hồ kễch

sù sáng nay đã bắt mất một con dê của nó ở chỗ cách làng không xa mấy. Và khuyên hai chàng nên đi ngay đến chỗ ấy thì thế nào chuyến này cũng có kết quả. Cóc và Cây cho đi tìm tên chăn dê và bắt nó dẫn đến đấy? Khu rừng này cũng không rậm rạp mấy. Hai chàng và tên mọi bõ vầy vầy quanh chỗ đàn dê ăn cỏ, chờ đợi hàng hai tiếng đồng hồ, rất hồi hộp. Quả nhiên con thú rừ mò ra tìm mồi. Nó đứng dình dẫu về phía mặt hai chàng. Cóc ehĩa súng bắn nhưng súng không nổ. Thì ra báo hại quá, Cây ta nghĩ đến viên đạn lạc bắn buổi sáng xuyên thủng mũ va, đã nhân lúc Cóc không đề ý, tháo đạn của bạn ra rồi.

Về phần va thì cái thời giờ va thử súng, đặt súng lên vai và ngắm cho đích vào chỗ huyết của con thú dữ đã làm cho nó đủ ung dung đến bắt một con dê nữa và tha đi... Thế là hai chàng lại cãi

nhau. Người này đổ lỗi cho người kia. Người kia cãi lại. Còn hai tên mọi thì thề rằng từ nay sẽ không đi dẫn đường cho hai chàng nữa. Quả nhiên đến sáng hôm sau hai chàng chờ mãi không thấy bèn bàn nhau cứ đi không cần đến người dẫn lộ.

Hai chàng đến định ở bờ suối là chỗ thú rừng hay ra uống nước, mà lại là chỗ người ta thường gặp những giống rất nguy hiểm như là voi. Nhưng Cóc đã xem lại súng thì đạn vẫn còn nguyên. Vả lại giữa ban ngày, mấy khi gặp voi, chỉ có giống chim rừng thì vô kể, mà giống nào cũng đẹp quá đi mất. Cóc muốn bắn vài con đẹp về nhồi để bày chơi, nhưng Cây ngăn lại viện cớ rằng tiếng súng sẽ làm cho hồ sợ không đến nữa, thì lại công toi.

Hai chàng đến nấp trong một bụi rậm, ngồi rình và ngắm

MY TRU'ONG

dù PHAM - ĐÌNH - KIM

HÀN LÂM VIỆN TU SOẠN

Photographie, Photogravure, Dorure et Argenture

64, Rue du Coton — Hanoi

Succursales :

1 Rue du Coton, 3 Rue des Chapeaux, 63 Rue des Cantonnais, 1 Rue du Sucre — Hanoi

những giống hiêu nai kéo ra uống nước lấy làm vui mắt lắm.

Bỗng có tiếng sột sạt ở sau lưng. Hai chàng quay lại thì a-di-đà, phật một con rắn khổng-lồ da mốc meo, đang toài từ trên một cành cây xuống. Thôi: đích là chần rồi: Hai chàng bỗng nhớ lại bài cách trí ở nhà trường và trông cái mồm con rắn mà chỗ mắt, lè lưỡi.

Thấy nó há mồm thật đúng như muốn nuốt chúng mình, hai chàng liền ba chân bốn cẳng, chạy mất.

Về đến nhà người chòm mọi cả cóc và ba cây chưa hoàn hồn thì đã thấy hai tên mọi dẫn đường đến xin đi hầu hai chàng vì chúng mới trông thấy một con hồ để bắn lắm.

Mấy lần đi không lại về không, hai chàng đã thấy chán và không hám hồ như trước nữa.

Hai chàng còn ngồi đánh chén cho thật no say rồi mới lên đường.

Nhưng lần này cóc hình như

đã bớt nóng nảy và cáy có đáng quả quyết hơn.

Trong khi băng qua rừng rậm, gai góc chần cả lối đi, hai chàng như thấy linh khiêu báo trước rằng lần này thế nào cũng sẽ gặp may.



Chẳng mấy chốc, cả bọn đã đến chỗ mà người mọi nói đã trông thấy hồ lúc bắn súng.

Hai chàng vừa soát lại súng xem đã lắp đạn chưa thì thình lình thấy hiện ra ở trước mắt, trong bụi cây thưa, rất vừa tầm súng, một con hồ to tướng đẹp lạ, đứng quay mông về phía hai chàng, không hề nhúc-nhích.

Hai tên mọi dân đường, nhân lúc hai chàng sửa soạn để bắn hồ, vừa kịp lần vào bụi rậm thì đã nghe thấy một tiếng đoành: Rồi tiếp một tiếng nổ thứ hai nữa.

Trái với mọi bận lần này ba Cây bắn trước.

Con hồ ngã khụy ngay xuống, không kịp rống lên một tiếng kêu, Trời ơi: thật là không dễ đâu cho hết cái vui xướng! Hai nhà thiện xạ Hà-thành vừa thối kèn đặc thẳng bằng mồm vừa chạy lại chỗ con hồ bị hạ, Hai chàng trưởng-giả nhảy qua cả những bụi gai-góc, chẳng sợ sầy da rách áo. Cũng chẳng nghĩ đến cái nguy hiểm nó sẽ đến cho mình, nếu con hồ chỉ bị thương thôi, hai chàng nhanh nhẩu và mạnh bạo lại gần chùa Sơn-lâm. Nhưng

ô la! « me-sir-toóng » làm sao lại nằm bẹp di thế kia!

Thì ra nào đâu phải ông ba mươi!

Chỉ là cái tấm da hồ của chúa mọi Oachchalachibiu mà hai thằng mọi cà-răng-căng-tai, vì đã chán với cái vụng về của hai chàng thiện-sạ trưởng-giả, đã lấy trộm đem treo vào một cành cây ở đấy.

Viên đạn thứ nhất của ba Cây trúng vào cành cây đó. Cành cây gãy, tấm da hồ mới nhẹ nhàng rơi xuống.

Hai chàng biết mình bị lừa quá lại tìm hai thằng mọi, mà chẳng « mọi » kia, định phang cho mỗi đứa mấy cái báng súng thì đã không thấy bóng vía chúng đâu cả.

Avril 1942

Thái - Phi

Kết quả cuộc thi « Bàn Cờ Tiên »

Trước hết chúng tôi xin cảm ơn tất cả 489 bạn đã sốt sắng hưởng ứng cuộc thi « Bàn Cờ Tiên » dù giải thưởng chẳng đáng là bao. Chúng tôi nhận thấy các bạn đã phải bóp trán, nặn óc nhiều quá, có khi quên ăn mất ngủ, mới tìm được một cách đi, dù cách đi đúng hay không đúng. Có bạn đã phải trách chúng tôi quá ác, bày ra cuộc thi ấy, làm cho bạn ăn tết mất ngon, vì bao nhiêu tâm-trí để hết vào việc nghĩ nước cờ trong 15 ngày, nghĩa là từ 25 tháng chạp đến mùng 10 tháng giêng. — Có bạn đã phải thao thức suốt 10 đêm, bên cái bàn cờ, dưới ngọn đèn dầu lạc, mới đi được nước cờ ấy. Nhưng thưa các bạn công khó nhọc của các bạn đã được đền bù ngay, không phải bằng giải thưởng, nhưng bằng sự sung-sướng, sung-sướng như người trúng số độc-đắc sau khi khám phá ra nước cờ bí hiểm.

Về phần chúng tôi, ban Ciám khảo gồm 4 người đã phải vất-vả trong 2 tuần lễ mới chấm xong 489 bài thi. Trong 489 bạn gửi bài, chỉ có vồn vẹn

(Xem trang 63)

NGÀY VUI

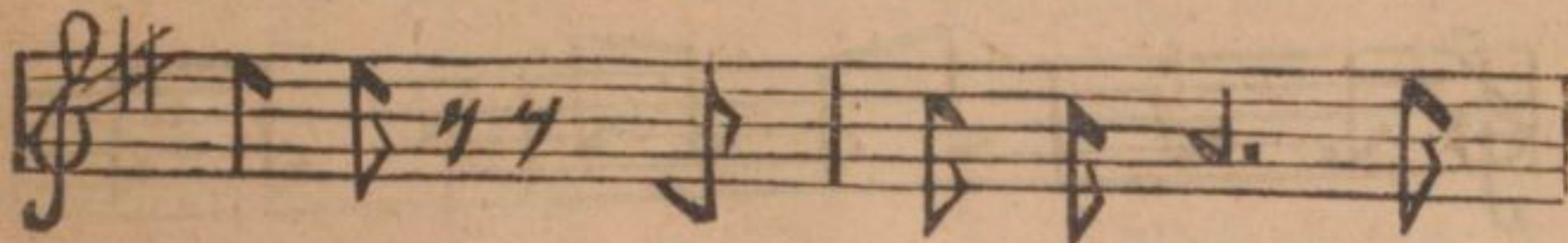
Lời ca của Phạm-Lợi

Điệu cổ Pháp

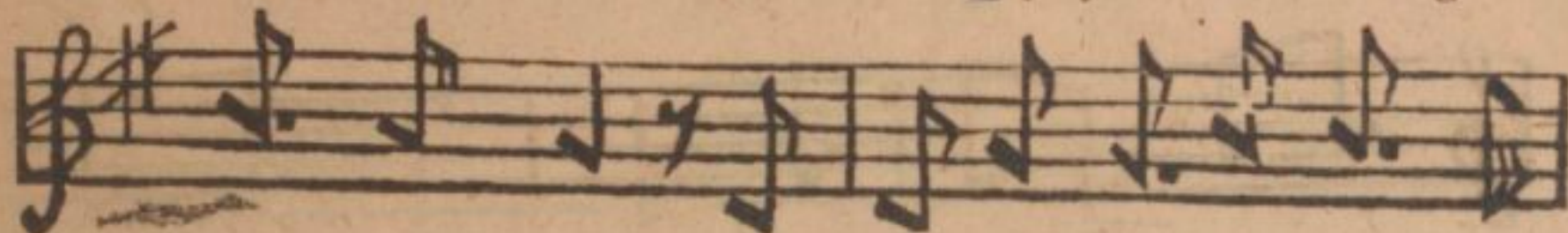
Khoan và Êm



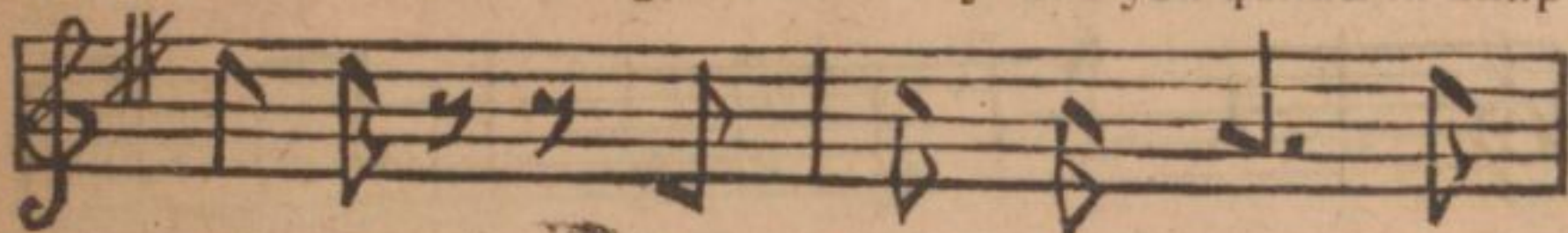
Giờ này thân yêu anh em tới



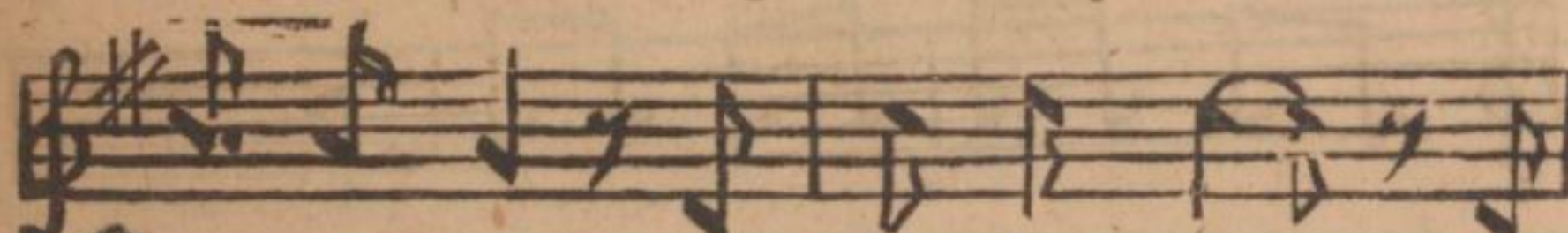
vui dòng, Cùng nắm tay ca tiếng



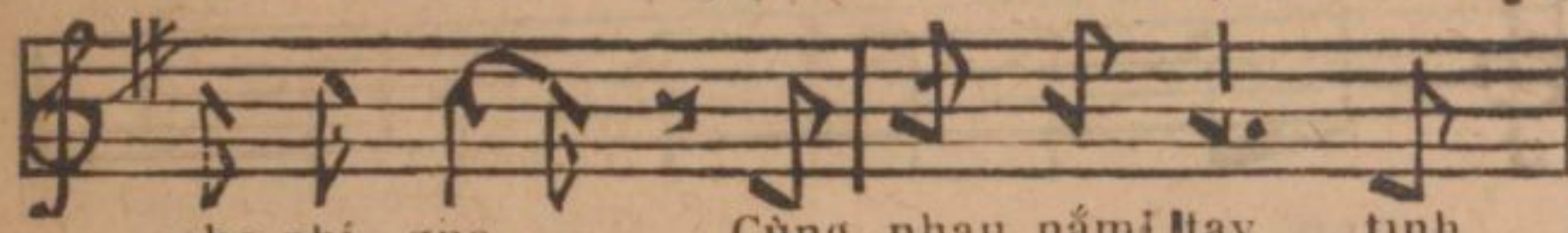
êm ru lòng. Giờ này thân yêu quanh ta khắp



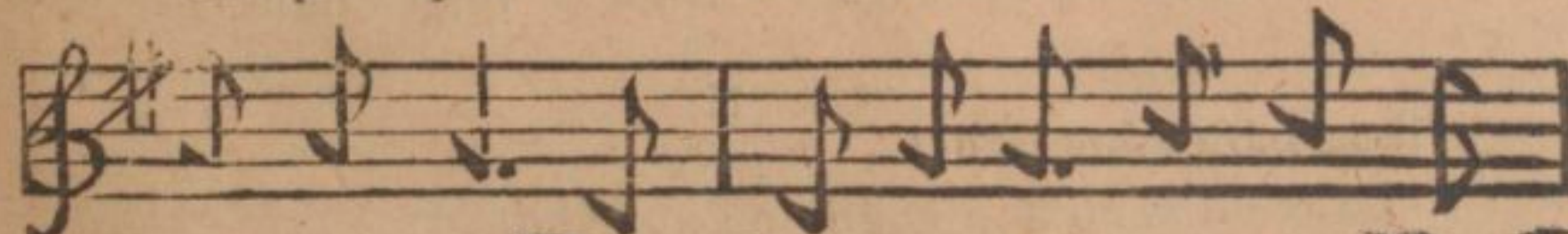
tươi xinh, Dòng biếc cây xanh nước



non bao tinh. Ngày vui đón ta, Đứng



cho phi qua, Cùng nhau nắm tay, tinh



thân nổi dậy. Dù ngày xa nhau anh em chờ



bao quên: Lát giây thân yêu chung vui bên trời thần tiên'//.

ĐI!

Lời ca của Phạm-Lợi

Điệu cô Pháp

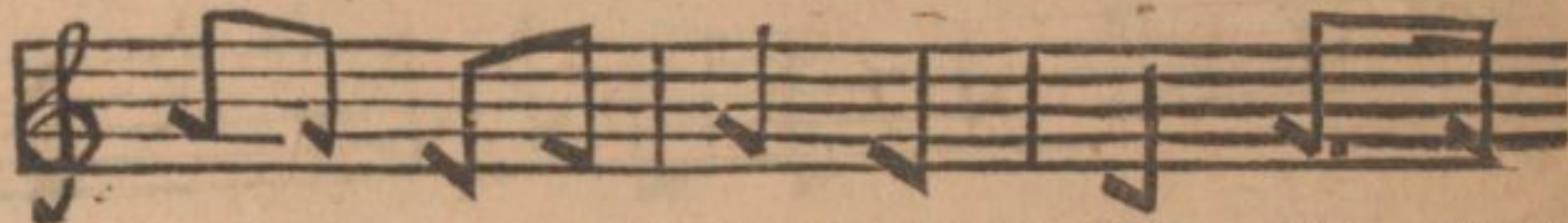
Theo nhịp bước



I Vui sướng chúng ta



đi! Đường xa đầy hoa tươi thắm, Kia sông



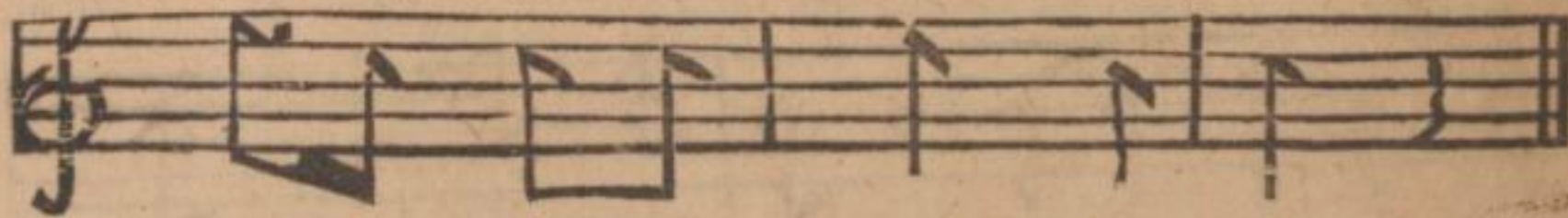
núi trong vùng trời thanh nhịp hòa đang mong



ta. Trong lòng hân hoan ta cất tiếng ca trên



đường đông vui ta tiến bước xa. Cùng đi cho



biết bầu trời VIỆT - NAM thần tiên

II

Hăng hái chúng ta đi!

Giòn chân chèo non chèo non qua suối,

Vui thăm dấu Anh-Hùng ithubi qua vãn còn.

Tô non sông.

Trong lòng hân hoan vui hết sớm trưa,

Trên đường đông-vui quên hết nắng mưa.

Cùng đi cho biết:

Hùng-Cường VIỆT-NAM thời xưa.

Nguo'i U Già

(Tiếp theo trang 23)

SEN VII

**Huân, Huỳnh, Anh Nga
và Ngọc Dung**

ANH NGA. — Hân chị lấy làm khó chịu về đày tớ nhà em. Đẳng nhà, sao mà đày tớ khéo dạy thế.

NGOC DUNG. — Có hề chi cái điều nhỏ mọn ấy. Em thì em chỉ nghĩ đến những cái sung-sướng của cuộc du-lich mà thôi.

ANH NGA. — Chị đi nhiều lắm sao ?

NGOC DUNG, *thực thà*. — Suốt từ Nam ra Bắc, chẳng có cảnh đẹp nào là em không ngắm viếng.

HUÂN. — Thế thì anh chị sung-sướng quá.

HUỖNH — Chúng em lại còn thích thể-thao nữa. Chẳng có môn thể-thao nào là chúng em không tập dượt; Má em đánh *ping-pong* giỏi lắm đả. Ba em thì chơi *to-nit* khá quá.

(*Có tiếng gõ cửa hai cái*)

HUÂN, *chững chạc*. — Cũ vào !

U GIÀ, *bưng khay trè*. — Lần này, con gõ cửa cần-thận đấy nhẽ ! Một tay bưng khay, một tay gõ, suýt nữa thì con đánh đổ vỡ rão.

(*Anh Nga vội ra đỡ lấy khay trè rồi đẩy u già ra. Vừa lui, u già vừa nói khẽ*). Hầu hạ các bố các mẹ xong

vội, bây giờ mình phải ba chân bốn cẳng lại đặng bà tham Thơm mời bà về soi cơm mới được.

ANH NGA, *tức*. — Thôi cắt đi ! con nỡm !

SEN VIII

Bót U già

ANH NGA. — Mời anh chị tổng khâu.

NGOC DUNG, *từ chối*. — Bất tất. Chị cho em xin một chén trà và một miếng đường, là đủ.

HUỖNH. — Em uống trà không thôi Em không thích đường. Nhà thẽ 'háo phải cho giãn dị chớ. Giá chị cho em một ly nước lạnh thì tốt hơn.

(*Có tiếng chuông*)

ANH NGA, *khẽ*. — Ai rứt chuông thể nữa ! Con u già đi vắng rồi. (*Nói với em*) Huân thử ra xem ai. (*Huân ngăn ngừa một lát. Tiếng chuông thứ hai. Huân ra*).

SEN IX

Thêm Thúy Lan

THÚY LAN, *xinh xắn và sạch sẽ*. — Xin các cô cậu tha lỗi cho. Thật là tôi làm phiền cô cậu. Việc gấp quá, nên tôi mới từ Hà-nội vào đây.

ANH NGA. — Nhưng chị là ai mới được chứ ?

THÚY LAN. — Thừa cô, bà nhà ta biết tôi lắm. Tôi là Thúy-Lan.

HUÂN. — Chị là Thúy-Lan hay Thúy-Làn, thì ai biết chị là ai. Chị hãy nói chị đến đây có việc gì đã.

THÚY LAN. — Bà giáo nhà ta đã bảo tôi hễ có gì cần thì cứ đến nói với bà, việc có thể giúp được, thì bà giúp ngay. Nên tôi mới từ Hà-nội vào đây tìm bà. Nhưng nếu bà không có nhà thì...

ANH NGÀ. — Chị có muốn thừa chuyện gì với me tôi thì cứ dặn tôi cũng được.

THÚY LAN, *ngần ngừ rồi quả quyết*. — Vâng, thừa cô, hay là cô làm ơn nói với bà giáo nhà họ tôi, họa may bà có thể cứu tôi trong lúc nguy cấp này.

HUÂN. — Vậy thì chị cứ nói đi. *(Cả bọn chú ý nghe)*

THÚY LAN. — Muốn cho các cô các cậu hiểu thấu tình cảnh tôi lúc này, tôi phải kể có đầu có đuôi mới được.

Năm 1914, khi ở bên Tây có chiến tranh, cha tôi đang làm Thừa phái thì xin ra tòng quân sang Tây rồi bị thương chết ở bên ấy. Mẹ tôi một nách ba đứa con mọn, tôi là lớn nhất, mới có 4 tuổi. Mẹ tôi và chúng tôi phải về ở với ông bà nội tôi; được vài năm thì ông bà tôi chết; mẹ con bèn đem nhau ra Hà-nội kiếm việc làm. Vốn liếng không có, mẹ tôi phải đi ở lấy tiền nuôi chúng tôi. Năm 13 tuổi, tôi mới xin

được vào làm trong nhà máy khuy, cũng đỡ được mẹ tôi chút đỉnh.

HUỖNH, *thương hại*. — Tội nghiệp Mới 13 tuổi đã phải cực nhọc nhường ấy!



THÚY LAN, *tiếp*. — Ngày đi làm đêm tôi còn đi học tư, sau tôi học đánh được máy chữ, nên xin được vào làm thư ký đánh máy chữ ở nhà Gò-đa. Cảnh nhà đã đỡ túng

thiếu. Tôi đã cho được hai đứa em nhỏ đi học. Còn đứa em thứ hai cũng đã kiếm được tiền, nó làm ở nhà máy rượu. Mẹ tôi không phải đi ở nữa.

ANH NGA. —Chị thật là người có chí.

NGOC DUNG. — Có gan dạ nữa !

THÚY LAN, tiếp. — Chẳng qua gặp cảnh ngộ thế thì phải thế đấy thôi, các cô các cậu ạ. Giá cứ được thế mãi thì cảnh gia đình tôi thật là sung sướng, nhưng thỉnh thoảng mẹ tôi ốm nặng, thuốc thang mấy tháng trời mới khỏi thì bà cụ sinh ra lắm cảm, ngớ ngẩn, như người mất trí khôn, mà tôi thì mắc nợ ba trăm bạc. Chúng tôi lại lâm vào cảnh cùng khốn, mẹ tôi lại phải đi ở làm vú già.

HUÂN.— Tội nghiệp ! Thế rồi sao nữa ?

THÚY LAN. — Món nợ ấy, cứ tháng tháng tôi góp trả dần, tháng nhiều tháng ít, tính ra đã trả được một trăm; còn hai trăm nữa thì nhân thời kỳ chiến tranh, chủ nợ không muốn cho góp dần nữa, bắt trả cả một lúc, thêm tiền lãi nữa. Trời ơi ! tôi biết làm thế nào bây giờ ? (Muốn khóc) Mà không trả được thì người ta đi kiện, người ta đi kiện !

HUỲNH.— Thế người ta đòi chị tất cả bao nhiêu ?

THÚY LAN, buồn rầu. — Hai trăm

sáu mươi đồng, cả tiền lãi cậu ạ.

ANH NGA. — Hai trăm sáu mươi đồng ! Nhiều thế kia !

THÚY LAN. — Tôi chẳng biết xoay xở vào đâu, nên tôi phải từ Hà-nội vào đây, nói với bà giáo nhà xem bà có vay giúp chỗ nào hộ tôi được không? Bà thương tôi lắm. Bà hiểu tình cảnh nhà tôi.

NGOC DUNG, thành thực. — Nếu chị ưng em giúp chị số bạc nhỏ mọn ấy thì em rất vui lòng.

THÚY LAN, lại có hi vọng. — Thật ư, cô? Cô không hề biết tôi mà lại dám cho tôi vay ư? Cô tử tế quá! Tôi biết lấy gì trả ơn cô được. Xin cô tin rằng tôi sẽ góp mỗi tháng một ít để trả dần cô, không dám chậm trễ

(Anh Nga và Huân lộ vẻ kinh-ngạc và kính-phục)

NGOC DUNG. — Không tôi không cần chị trả lại đâu. Tôi biếu chị số bạc đó, Ba má tôi cho tôi vô số tiền tôi chẳng biết dùng làm gì cả. Nay tôi được giúp chị, tôi lấy làm sung-sướng lắm đa.

THÚY LAN, cảm động, nắm lấy tay Ngọc Dung. — Thật là cô cải tử hoàn sinh cho tôi, tôi không biết nói thế nào để cảm tạ tấm lòng nhân đức của cô,

NGOC DUNG, cười sung sướng. — Tôi trông thấy chị sung sướng, thế là chị tạ ơn tôi rồi (mở ví lục tìm một lát bỗng sùi mắt lại) Tôi muốn

giao tiền cho chị ngay bây giờ, nhưng tập giấy xăng của tôi, tôi lại để quên ở nhà; đây không đủ phiền quá.

HUỖNH.—Xe hơi còn đậu ngoài cửa, chúng ta về nhà lấy rồi mang lại đây cho chị chờ sao.

ANH - NGA, *tiễn bạn ra cửa.* — Chị tử tế quá! Chị lại ngay nhé, em chờ đấy.

THÚY-LAN, *đứng nhìn chị em Ngọc-Dung trèo lên ô tô, rất cảm động.*

SEN X

Anh Nga, Huân, Thúy Lan

THÚY-LAN. — Trong đời còn có nhiều người tử-tế có thể làm cho mình quên những cái độc ác của kẻ khác, các cô cậu ạ.

ANH NGA. — Chị chỉ hơn chúng em độ vài tuổi mà đã chịu bao nhiêu điều cực khổ!

HUÂN. — Chị thật là tấm gương kiên nhẫn cho chúng em.

THUY LAN. — Chịu khổ từ bé nó quen đi đấy cô cậu ạ. Chỉ kiên gan bền chí là được.

SEN XI

(*Có tiếng gõ cửa*)

Thêm U-già

HUÂN. — A! đấy, cứ vào!

U-GIÀ. — Lần này, con lại nhớ gõ cửa đấy nhá (*Bà cụ trông thấy Thúy Lan, bỗng dưng lại, kêu lên:*) O kìa con!

THUY LAN, *chạy lại ôm chầm lấy mẹ.* — Mẹ!

ANH NGA, *ngơ-ngác.* — U già là mẹ chị ấy?

HUÂN, *ngạc nhiên.* — Thế là nghĩa lý gì?

THUY LAN. — O hay! Thế cô cậu chưa biết tôi là con gái của U già ư? Tôi đã nói tôi thường đến hầu bà nhà ta và bà nhà ta thương tôi lắm mà.

ANH NGA. — Nào tôi có được gặp chị lần nào.

HUÂN. — Nào ai biết u-già lại là bà Thừa.

U-GIÀ, *thật thà.* — Ở đây tôi chả là bà Thừa, bà Thiếu gì cả. Tôi chỉ là con u-già.

ANH NGA. — Thôi cụ! Tôi đã hiểu tại làm sao cụ hay quên và lắm cảm rồi. Bây giờ tôi lấy làm hối hận lắm. Tôi sẽ cư xử rất tử tế với cụ để chuộc lại lỗi trước.

HUÂN. — Tôi cũng vậy, cụ ạ.

U-GIÀ, *ngạc nhiên.* — Thế là bây giờ cô cậu cùng tử tế như bà rồi!

SEN XII

(*U già ra cửa, rồi trở vào liền*)

Vẫn Anh-Nga, Huân, U già và Thúy Lan

U GIÀ. — Thằng nhỏ đảng bà Hội đồng đến nói rằng cô cậu nó mắc bận không lại được, có giao cho nó một phong thư, bảo đưa cho cô đây này (*đưa phong thư cho Anh Nga*).

ANH-NGA, *sau khi đã nhìn qua*

phong thư. — Đề giao cho chị Thúy Lan đây. Nay chị cầm lấy. Chắc là số tiền Ngọc Dung giúp chị đấy.

THÚY LAN, run lẩy bẩy vì cảm động. — Trời ơi! Thật là trời giúp! Trời sai phú: tinh xuống cứu tôi trong cơn nguy-cấp này đây!

HUÂN, vui vẻ. — Chị mau mau thuật lại cho bà cụ biết chuyện đi.

Bà cụ chưa hiểu gì đâu; đang ngơ ngác nhìn chị sung-sướng kia kia.

(Thúy Lan và U già sau khi đã chào chị em Anh Nga, bá cổ nhau bước ra)

SEN XIII

Anh Nga, Huân

HUÂN. — Chị nghĩ thế nào về tấn kịch vừa diễn trước mắt chúng ta?

ANH NGA. — Chị nghĩ rằng Thúy Lan đáng làm gương cho chúng ta. Chị ấy tỏ cho chúng ta biết rằng những người hèn yếu, những người khổ sở cũng biết làm hết bổn phận của họ. Một người đàn bà góa chồng, những đứa con mồ côi cha

trong gia-dình bà cụ Thừa, ai nấy đã cùng nhau luôn luôn vật lộn với sự sống và chống chọi với cái đau khổ một cách rất can đảm.

HUÂN. — Các tấm gương sáng ấy còn có giá-trị bằng mấy những kiểu cách trưởng giả mà chị em chúng ta muốn đua đòi.

ANH NGA. — Lúc này, chúng ta so sánh cảnh nhà ta với cảnh nhà chị Ngọc Dung mà lấy làm thêm thường và xấu hổ thì thật là khờ dại quá.

HUÂN. — Chị em Ngọc Dung tuy là con nhà giàu mà giản dị và tử tế quá, chị nhỉ.

ANH NGA. — Một đẳng nghèo mà can đảm, một đẳng giàu mà không kiêu-ngạo. Ta nên trông đó làm gương. Và muốn thấy mình sung sướng, có khi ta phải trông xuống những người không bằng ta.

HẠ MÀN

NGUYỄN ĐỨC PHONG

KẾT QUẢ CUỘC THI « BÀN CỜ TIỀN »

(Tiếp theo trang 56)

36 bạn đi đúng được nước cờ ấy theo đúng cách thức đăng trong « Xuân Dục Tân » và trả lời đúng cả 2 câu hỏi : 1.) Khung chữ 2.) $99 + \frac{9}{9} = 100$.

Chúng tôi rút thăm để phân cao thấp những bạn sau đây được trúng thưởng: Giải nhất Nguyễn-văn-Quản Thái-bình. Giải nhì Đoàn-trọng-Hoa rue Reims Saigon. Giải ba Trần-văn-An Camban Quangai. Giải tư Mlle Loan 3^e année Camban Quangai. Giải năm Trịnh-văn-Phát 9 Saumure Hanoi. Giải sáu Nguyễn-văn-Phác 21 route Sontây Hanoi. Giải bảy Đỗ-đức-Ngọc 44 Hôpital Chinois. Hanoi Giải tám Nguyễn-xuân-Mai 11 Gousard Hanoi. Giải chín Trần-trọng-Thiệp 364 P. Bert Namdinh. Giải mười Nguyễn-Hưng 45 Neyret Hanoi.

Những bạn ở Hanoi, xin mời lại Thư-Xã lĩnh thưởng. Còn các bạn ở xa chúng tôi xin gửi đến tận nơi.

Bộ biên tập D.T.T.X

CÒN RẤT ÍT:

U - Uất

-- Một thiên tiểu-thuyết cực tả một hạng thanh niên của thời đại (1930-1940). do ông **THIỀU-QUANG** viết

— Một hạng thanh niên duy-tâm, sống một cuộc đời ảo-mộng, đầy băn-khoăn, đầy kinh-hoàng, đầy đau-khổ, đầy tội-lỗi.

In mỹ-thuật, giấy ngót 200 trang.

Giá bán 0\$70

U xa thêm tiền cước bảo đảm 0.36. Gửi mua bằng Timbre 6 xu cũng được.

SẴP CÓ BÁN:

Ngày mai

*Một tập hồ sơ của Thời-đại, một cuốn phim xã-hội do ông **PHAN-TRẦN-CHÚC** viết.*

In mỹ thuật, giấy hơn trăm trang.

Giá 0.70

Cần thêm nhiều đại-ý ở các tỉnh, các phủ, huyện : Xin viết thư về thương lượng.

MỘT SÁNG KIẾN MỚI LẠ !

Với cách « giới thiệu tuần hoàn » đã đăng rõ trong cuốn lịch-sử tiểu-thuyết do Lan-Khai và Nguyễn-Tổ viết :

Rộn sóng Bạch-Đẳng

(Hạng Vũ Ngu Cơ nước Nam)

In rất mỹ thuật, giá bán 0p70. Độc giả của Duy-Tân Thư-Xã từ nay sẽ không tốn 1 xu mà được thưởng thức tất cả các tác-phẩm giá-trị. Đó là một phương-pháp rất hiệu-nghiệm để chống lại nạn giấy đắt công in cao.

Mua ngay kẻo hết :

Chiếc nỏ cánh dâu

của Lan Khai

Đủ thấy những cảm giác mới lạ như xem film: **TARZAN**

Đủ được thưởng thức những phong-cảnh tuyệt-mỹ của rừng, núi, như xem film bất hủ: **BLANCHE-NEIGE**

Sách dày 160 trang, bìa hai màu in rất đẹp: GIÁ ĐẶC BIỆT: 0p58

as being intended for the

Tran Dai Kim

Y. A. Kim

Ch. Dai Kim

Y. A. Kim

Tran Dai Kim

Y. A. Kim

Tran Dai Kim

Y. A. Kim

Tran Dai Kim

Y. A. Kim

Y. A. Kim

Tran Dai Kim

Y. A. Kim

Tran Dai Kim

Tran Dai Kim



Tran Dai Kim

Tran Dai Kim

Tran Dai Kim

Y. A. Kim

Tran Dai Kim

Y. A. Kim

Tran Dai Kim

Mới có bán

Triết học BERGSON

của giáo sư Lê chí Thiệp

Bản thường 0\$95

Bouffant 4\$50

Một triết học mà ông
Kaneko thay mặt cho
thanh niên

Nhật đã phải viết một
bức thư đề tả nỗi sung
sướng của họ khi được
nghe « tiếng dân bi-
mật và thâm trầm ấy »

Sắp có bán

PHÊ BÌNH VĂN HỌC

của Kiều thành Quế

Một bộ sách nghiên cứu rất
công phu về nghệ thuật phê
bình và thử phê bình một
số tác phẩm cận kim của
văn học quốc ngữ

Thế giới mới

Phùng Nguyên thuật theo
A Maurois (tiếp theo

« Thanh niên trước thế giới
mới » đã hết)

Còn một ít

Bể Bàng của Thế Hùng 0\$40

Trên Đồi Xim của
Ng. kh. Mẫn 0\$30

Giỗ Đưa của Vị Hồ 0\$45

Nợ Văn của Lãng Tử 0\$45

Thăng Tuất của
Tr. M. Ninh 0\$45

Tôi Làm Xiếc của
H. Thiện 0\$38

Tiếng Còi Nhà Máy
của Kim Hà 0\$55

Nhà xuất bản Tân-Việt 49 Takou — Hanoi

TIN-HU'NG

KIM LIÊN

Fabrique de bas-chaussettes
et socquettes

Exigez la marque "Winter"

c'est la 1ère marque de qualité supérieure EN VENTE PARTOUT

Muốn có một đôi giày Mỹ-
thuật, Hợp thời trang
xin mời quý bà,
quý cô lại nha :



QUẾ-HIÊN

N° 36 Rue des Paniers
HANOI

Sẽ có những đôi giày
nhẹ, đẹp bền và dễ đi.